

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN



Địa chỉ : **1 Tôn Thất Tùng, P.Phạm Ngũ Lão,
Q.1; TPHCM**

Email : **longthuongxotgp@yahoo.com**

Website : **longchuathuongxot.vn**

Facebook : **facebook.com/thuongxotGP2008**

ĐT: **(028) 38.330.820**

05/2019

**Tính kiên ngạo cầm giữ linh hồn trong cảnh tối tăm
(NK 1059).**

(Lưu hành nội bộ)



LÁ THƯ LINH HƯƠNG THÁNG 05.2019

LM Ernest Nguyễn Văn Hương

Trong tháng 4, chúng ta cùng với Giáo hội suy niệm về mầu nhiệm Vượt qua: khổ nạn, chết-sống lại của Đức Kitô, tức là suy niệm những biến cố quan trọng xảy ra vào cuối cuộc đời dương thế của Chúa Giêsu. Khi tham dự Tuần Thương khó, chúng ta nhận ra sự ác độc, dã man của con người với hình phạt làm cho con người đau khổ cho tới khi chết. Từ đó, nhìn vào thế giới, chúng ta nhận ra sự ác độc của con người đang hiện diện khắp nơi: hành hạ người khác, buôn bán trẻ em, phụ nữ, buôn bán nội tạng, chiến tranh các loại... Nhiều khi chúng ta tự hỏi những kẻ làm ác sao không bị trừng trị? Những người làm ác sao không biến mất khỏi trần gian để nhân loại được sống bình an, hạnh phúc?

Khi đưa ra những nhận định trên, chúng ta thường đứng về phía người thiện, chúng ta thường cho rằng mình là người lành, người tốt. Vậy mà nhà văn Phạm Tường Vân có vẻ nghi ngờ về chuyện ấy. Nhà văn viết:

“Ta sẵn sàng nổi quạu khi thấy trước cửa nhà một bịch rác vô chủ còn nhà hàng xóm kín cổng cao tường sạch sẽ đến khả nghi...”

Tôi gay gắt lên án bảo mẫu bạo hành trẻ em nhưng quên mất mình cũng có lúc nổi điên muốn đét đít con một cái cho bõ tức. Bạn phê phán đàn ông vũ phu nhưng ai dám chắc chưa từng có giây phút bạn ước ao vợ lắm điều bỗng dưng trúng gió cầm khẩu, ước con chó hàng xóm hay sủa, một ngày ra đường rồi mãi mãi không trở về?”.

Tác giả cho thấy nơi chúng ta ranh giới thiện ác khá mong manh. Chúng ta chưa rơi vào môi trường hay điều kiện thuận lợi để kích nổ cái quả bom hận thù vốn tiềm ẩn trong mình nhưng liệu chúng ta còn giữ mình được bao lâu, khi môi trường tinh thần và các giá trị nhân văn đang bị cái ác xâm thực mạnh mẽ? Nhiều trường hợp cho thấy sự ác độc vẫn bùng lên mạnh mẽ nơi những con người đi lễ đọc kinh nhiều hay nơi những người rao giảng rất hay về lòng Chúa thương xót nhưng sẵn sàng mắng chửi, hạ nhục người khác.

Tác giả kết luận: “Và bởi bạn, những kẻ làm bạn tổn thương hay những người từng bị bạn làm cho thương tổn, đều khao khát yêu thương và xứng đáng được chữa lành”. Với cái nhìn của Kitô hữu, chúng ta hiểu rằng hận thù, lăng mạ nhau không thể hiện diện nơi Lòng Chúa Thương Xót. Nói cách khác người nào thâm nhuần Lòng Chúa Thương Xót thì chắc chắn cũng có con tim của Lòng thương xót của Chúa.



BBT tổng hợp

CHÚA NHẬT III PHỤC SINH, NĂM C

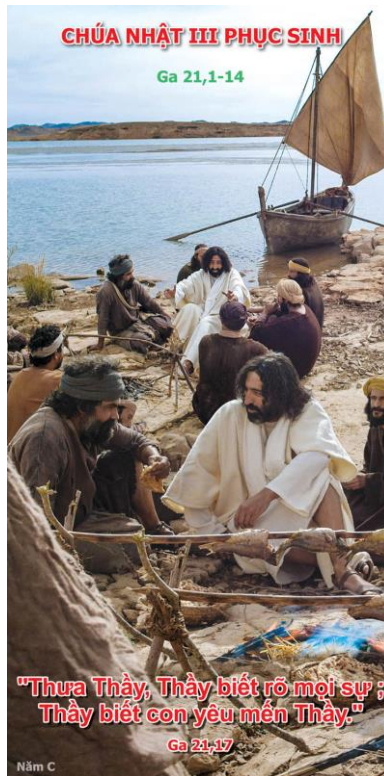
Sự hiện diện của Đấng phục sinh

Các bài tường thuật về việc Chúa Giêsu phục sinh hiện ra muốn giúp cho chúng ta hiểu biết về cách thức hiện diện của Ngài:

- Chúa đã hiện ra lúc các môn đệ đang làm công việc thường ngày là chài lưới: Người không ở đâu xa nhưng vẫn hiện diện bên cạnh chúng ta và trong những công việc bình thường của chúng ta.

- Người đầu tiên nhận ra Chúa Giêsu là Gioan, vị tông đồ yêu mến Chúa đặc biệt: Tuy Chúa Giêsu luôn hiện diện bên cạnh chúng ta, nhưng thường thì chúng ta không nhận ra Ngài. Muốn nhận ra Ngài thì cần có lòng yêu mến, như Thánh Gioan tông đồ.

- Chúa Giêsu đã nướng cá và bánh cho các môn đệ và sau đó



cùng ngồi với họ quanh bếp lửa hồng để ăn bánh và cá nướng: Chúa Giêsu phục sinh không chỉ hiện diện bên cạnh chúng ta, mà còn chăm sóc chúng ta.

- Mặc dù Thánh Phêrô đã 3 lần chối Chúa, nhưng Chúa tha thứ cho ông và vẫn trao cho ông nhiệm vụ chăm sóc đàn chiên của Ngài: Chúa hiện diện bên cạnh chúng ta không phải để bắt lỗi chúng ta, mà để trao cho chúng ta sứ mạng làm chứng về Ngài.

Sức khám phá của tình yêu

Một giọt nước nếu nhìn bằng mắt thường thì cũng chỉ là một giọt nước, nhưng nếu nhìn bằng kính hiển vi thì lại là cả một thế giới sống động. Một cái hồ nếu được nhìn bởi một người nông dân thì cũng chỉ là một cái hồ, nhưng dưới mắt của một nghệ sĩ thì lại là cả một cảnh đẹp thiên



nhiên tuyệt vời không thể nào tả xiết.

Như thế nghĩa là gì? Nghĩa là cùng một sự việc nhưng có thể mang nhiều ý nghĩa khác nhau tùy những cách nhìn khác nhau. Sự việc đã xảy ra trên hồ Tibêria cũng thế: lúc ấy trời còn tờ mờ tối, Chúa Giêsu phục sinh hiện đến với các tông đồ đang lúc các ông thả lưới đánh cá. Các ông tưởng là ma nên run sợ và định chạy trốn. Riêng có Gioan là nhận ngay ra ấy là Thầy. Do đâu mà Gioan đã nhận định sắc sảo được như thế? Thưa vì Gioan là tông đồ yêu mến Chúa nhiều nhất. Chính Tình yêu đã mở mắt cho Gioan và giúp Gioan thấy được cái mà người khác không thấy. Người ta nói rằng Tình yêu là một năng lực diệu kỳ, làm cho người ta mạnh thêm, có thêm nhiều nghị lực để vượt qua những chướng ngại, chịu đựng những hy sinh và cuộc sống thêm lạc quan.

Điều này thật ra rất bình thường chẳng có gì khó hiểu. Chúng ta thử điểm lại một số kinh nghiệm trong cuộc sống của mình xem. Tại sao khi yêu, người ta thích tặng quà cho nhau? thích chở nhau đi chơi? thích lặn lội mưa nắng đến tìm nhau? Nếu không yêu thì đem số tiền dành dụm để mua một món đồ đưa

cho người khác thì quả là dại! Nếu không yêu thì gò lưng đạp xe chở người ta đi chơi thì quả là ngu! Nếu không yêu mà lặn lội mưa nắng đi tìm người ta thì quả là khờ! Phải không? Nhưng khi đã yêu thì tất cả đều đổi khác: Tặng quà là một niềm vui, được chở người ta là một sự sung sướng, lặn lội mưa nắng tìm đến nhau là bằng chứng của cả một tấm lòng thiết tha! Cho nên Thánh Augustinô đã nói rất đúng: "Ubi amatur, non laboratur": khi đã yêu thì không còn biết cực nhọc.

Đối với Chúa cũng thế. Nếu ta không yêu mến Chúa hay yêu mến quá ít thì cầu nguyện là việc chán ngán, đến nhà thờ là một gánh nặng, vắc thánh giá là một cực hình. Còn nếu ta yêu Chúa nhiều thì đương nhiên ta thích cầu nguyện, thì đương nhiên ta ham đến nhà thờ, đương nhiên ta sẵn sàng vắc những thánh giá hy sinh Chúa gởi đến hàng ngày. Cho nên muốn sống đạo tốt thì cần thiết phải có lòng yêu mến Chúa. Yêu mến Chúa nhiều thì hăng say sống đạo tích cực, yêu mến Chúa ít thì ít hăng hái tích cực hơn, và nếu không yêu mến Chúa thì đạo trở thành gánh nặng, làm những bổn phận trong đạo không khác nào con trâu kéo cày.

CHÚA NHẬT IV PHỤC SINH, NĂM C

"Ta biết chiên của Ta"

Khoảng giữa thế kỷ 19, Thánh Gioan Bosco bắt đầu hoạt động phục vụ những người trẻ nghèo nàn ở thành phố Turinô nước Ý. Họ đã sớm nhận ra ngài thực sự là một người bạn của họ. Họ yêu quý ngài đến nỗi khi ngài lâm trọng bệnh thì họ tha thiết cầu nguyện tưởng như muốn xé rách bầu trời, có người còn xin Chúa cho mình chết thay ngài. Nhờ những lời cầu nguyện ấy, Thánh Gioan Boscô đã khoẻ lại. Tình cảm triu mến ấy không thể có được nếu Gioan Bosco và đám trẻ ấy đã không gần gũi nhau, biết nhau và yêu thương nhau.

Trong bài Tin Mừng hôm nay Chúa Giêsu nói "Ta biết chiên của Ta". Ngài biết chiên Ngài bởi vì Ngài là mục tử tốt lành. Có nhiều mức độ biết: có khi chỉ là biết mặt, biết tên; có khi biết như một người quen; có khi biết như một người bạn thân thiết.

Không biết người ta là một điều rất buồn thảm. Nhà văn Do Thái Elia Wiesel rất thương cha mình, nhưng người cha ấy đã chết trong

trại tù Auschwitz năm 1944. Trong quyển tự thuật, nhà văn ấy tâm sự: "Tôi chưa bao giờ thực sự biết cha tôi. Thực đau lòng mà phải thú nhận như vậy. Tôi đã biết quá ít về người mà tôi yêu quý nhất đời ấy, người mà chỉ cần nhìn tôi một cái cũng đủ làm cho lòng tôi xao xuyến. Không hiểu những người con khác có gặp phải vấn đề như tôi không. Họ có biết cha họ không phải chỉ là một con người có nét mặt uy quyền, buổi sáng đi làm và buổi chiều trở về mang bánh đặt lên bàn ăn không?".

E rằng những lời buồn thảm trên đây cũng là tiếng than của rất nhiều đứa con khác. Ngày nay con cái không biết cha mẹ và cha mẹ không biết con cái. Muốn biết thì phải mất nhiều thời giờ và nhiều cố gắng, nhưng nó sẽ mang lại nhiều hoa trái. Còn nếu không biết thì sẽ phải gánh chịu nhiều mất mát. Đời sống trôi qua rất nhanh khiến chúng ta ít biết nhau. Mà không biết nhau thì không thể yêu thương nhau được.



"Biết" là điều rất quan trọng đối với những người-chăm-sóc (carers). Những người-chăm-sóc cần biết kẻ mà mình chăm sóc. Bước đầu là biết tên. Nhưng muốn biết thật thì phải biết cả lịch sử cuộc đời họ. Nếu không biết họ đến với ta từ một thế giới như thế nào và sẽ trở về một thế giới như thế nào thì ta chỉ coi họ như một chiếc bóng mà thôi.

Nhưng cái "biết" phải có hai chiều. Chúa Giêsu biết chiên của Ngài và chiên của Ngài cũng biết Ngài. Chúa Giêsu không sợ để cho người ta biết mình. Còn chúng ta đôi khi lại sợ. Chúng ta không muốn người khác đi vào cuộc sống chúng ta, biết chúng ta nghĩ gì, cần gì, đang lo buồn về chuyện gì và đang hy vọng những gì. Có lẽ vì chúng ta sợ người ta biết mình rõ quá rồi sẽ từ chối mình. Từ đó chúng ta chỉ muốn người ta biết chúng ta qua cái vẻ bề ngoài mà chúng ta cố tỏ ra. Thế nhưng làm sao chúng ta có thể tạo được một tình cảm triu mến với người khác nếu chúng ta cứ giữ một khoảng cách với họ và không cho họ biết rõ chúng ta?

Đối với Chúa cũng vậy. Ngài là mục tử tốt lành. Ngài muốn ban cho chúng ta sự sống đời này và cả đời sau nữa. Nhưng phải có tương quan hai chiều. Chúng ta phải đáp lại tình thương của Ngài

bằng cách lắng nghe tiếng Ngài và đi theo Ngài.

Câu chuyện:

Trong một cuộc họp, có hai người được mời đọc Thánh Vịnh 22 "Chúa là mục tử của tôi".

Người thứ nhất là một diễn viên nhà nghề nhưng không có đức tin. Anh phát âm rất chuẩn, giọng rõ ràng, ngắt câu hợp ý. Nghe anh đọc xong ai cũng vỗ tay.

Người thứ hai là một tín hữu xác tín về đức tin. Anh phát âm không chuẩn lắm, anh còn đọc hơi nhanh nữa. Nhưng giọng anh rất tình cảm. Ai nghe anh đọc cũng đều xúc động.

Khi hai người đọc xong, người diễn viên đến bắt tay người tín hữu và khen: "Xin chúc mừng. Anh đã đọc rất hay". Người tín hữu đáp: "Không, anh mới là người đọc hay, còn tôi thì tệ quá".

Người diễn viên phân tích: "Chắc chắn là anh đọc hay hơn tôi mà. Một điều rất hiển nhiên là: Tôi thì biết Thánh Vịnh 22, còn anh thì biết Người Mục Tử".

Chúng ta hãy để ý: Tác giả Thánh vịnh 22 không nói "Chúa là **một** mục tử", cũng không nói "Chúa là **vị** Mục tử", nhưng nói "Chúa là Mục Tử **của tôi**". Người tín hữu kia đã đọc Thánh vịnh 22 bằng cảm nghiệm sống của mình, cho nên anh đã làm cho người khác xúc động.

CHÚA NHẬT V PHỤC SINH, NĂM C

Những loại tình yêu

Ngày nay chúng ta hiểu biết nhiều hơn thời xưa về sự phức tạp của bản tính loài người, và về những động cơ khác nhau đằng sau những việc chúng ta làm.

Yêu thương chẳng hạn. Thật không đơn giản, mà có tới ít ra 5 loại:

- Thứ nhất là tình yêu vụ lợi: ta yêu thương người nào đó vì người đó có lợi cho ta. Nhưng đây không phải là tình yêu mà là vị kỷ. Tôi yêu điều gì đó nơi bạn chứ tôi không yêu bạn.

- Thứ hai là tình yêu lãng mạn: chúng ta có tình cảm với người nào đó bởi vì người ấy làm cho mình thích. Đây cũng không phải là tình yêu mà chỉ là đam mê. Ta tưởng mình yêu người đó nhưng thực chất là ta yêu chính mình. Thông thường tình yêu lãng mạn không bền vững. Bởi đó nhiều cặp vợ chồng bị thất bại.

- Thứ ba là tình yêu "dân chủ", dựa trên sự bình đẳng trước pháp luật. Ta tôn trọng người khác vì họ cũng là công dân như ta. Ta nhìn nhận những quyền tự do của họ để họ cũng nhìn nhận những

quyền tự do của ta. Sở dĩ ta làm điều gì tốt cho họ là vì để họ cũng làm điều tốt cho ta.

- Thứ tư là tình yêu nhân bản: đây là yêu người cách chung. Điểm yếu của loại tình yêu này là trừu tượng chứ ít khi cụ thể: tôi yêu người, nhưng tôi không gắn bó với người nào cả.

- Thứ năm là tình yêu kitô, nghĩa là yêu như Đức Kitô đã yêu. Đây là tình yêu vô vụ lợi, yêu khi chẳng có gì lợi cho mình. Tình yêu này tồn tại vững bền bất chấp thù nghịch và bắt bớ. Tình yêu này thể hiện qua phục vụ và hy sinh. Chúng ta chỉ có thể yêu đến mức độ thứ năm này, nhờ sự trợ giúp của Chúa Thánh Thần.

Ta thường hiểu yêu theo nghĩa thụ động hơn là chủ động. Nói cách khác, ta mong "được người yêu" hơn là "yêu người". Vì nghĩ thế nên ta dồn mọi cố gắng để thành công, để giàu có, để có sức quyến rũ... Kết quả là chẳng được tình yêu thực sự nào cả, vì người khác chỉ yêu cái thành công, cái giàu có và cái quyến rũ của ta chứ không phải yêu ta. Trái lại



nếu ta "yêu người" thì người sẽ yêu ta vì chính con người của ta.

Có 3 tình trạng yêu thương: (1) Không yêu và không được yêu: tình trạng này giống như hỏa ngục ngay ở đời này; (2) Yêu mà không được yêu lại: tình trạng này tuy đau khổ nhưng khá hơn tình trạng thứ nhất; (3) Yêu và được yêu: đây chính là tình trạng hạnh phúc của Chúa Giêsu: "Như Cha Thầy đã yêu thương Thầy, Thầy cũng yêu thương các con".

Tình yêu là một sự chọn lựa, vì không ai ép được tình yêu. Nhưng từ chối không yêu tức là bắt đầu chết. Điều tồi tệ nhất trong các điều tồi tệ là một cuộc sống lạnh lẽo vô tình (FM).

"Cứ dẫu này mà người ta nhận biết..."

Người kia trồng một cây ăn trái trong rừng. Thoạt đầu cái cây này nhỏ xíu, tưởng như mất hút trong khu rừng giữa những cây to lớn. Nhưng nó hết sức cố gắng vươn lên nên một thời gian sau nó cũng cao và cũng lớn không thua kém gì các cây khác.

Một hôm ông chủ của nó vào rừng thăm nó. Ông rất ngạc nhiên thấy nó cao lớn như thế. Ông trầm trồ khen ngợi:

- Thật không ngờ mi lớn nhanh như thế. Tuyệt vời quá!

Nhưng cái cây khiêm tốn đáp lại:

- Chưa tuyệt vời đâu thưa ông chủ. Tôi thấy mình còn rất nhiều khuyết điểm. Thân tôi còn nhiều chỗ xù xì, lỗi lổm...

- Nhưng những cái đó không quan trọng. Ta chẳng quan tâm. Chỉ có điều này khiến ta chưa vừa lòng.

- Thưa ông chủ, tôi không hiểu. Tôi đã lớn lên, chẳng kém gì những cây thông, cây sồi.

Ông chủ giải thích:

- Nhưng mi không phải là loại cây cần có lá có cành thật lớn. Mi là cây ăn trái. Trái, chính là điểm đặc biệt quý giá nơi mi. Thế mà mi chưa sinh ra được trái nào cả!

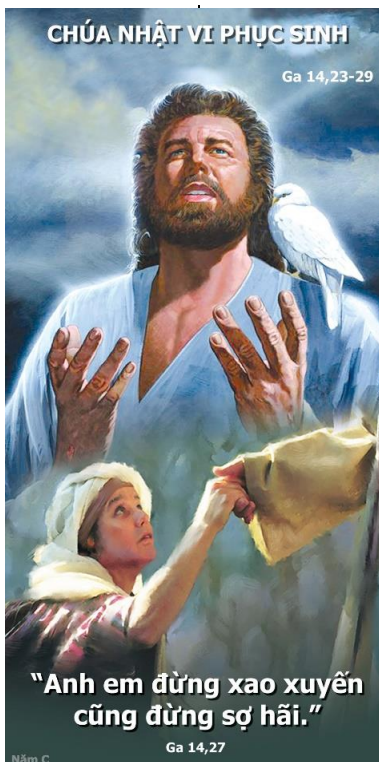
Người ta sẽ nhận biết cây nào thuộc loại cây ăn trái nếu người ta thấy nó có trái. Cũng thế, người ta sẽ nhận biết ai là môn đệ Chúa Giêsu nếu người ta thấy họ yêu thương nhau.

Nhiều kitô hữu cố gắng làm đủ mọi chuyện, chỉ trừ chuyện yêu thương nhau!

Nhìn thấy Mẹ Têrêsa đang chăm sóc cho một người bị ghẻ lở đầy mình, một nhà báo nói: "Tôi không thể làm được việc đó cho dù có trả cho tôi một triệu đôla". Mẹ Têrêsa đáp: "Chính tôi cũng không làm nổi việc ấy với số tiền đó. Nhưng tôi làm vì yêu Chúa".

CHÚA NHẬT VI PHỤC SINH, NĂM C NẾU AI YÊU MẾN THẦY THÌ HÃY GIỮ LỜI THẦY

Sau khi tha thiết nói với các môn đệ những lời thân tình nhất, Chúa Giêsu đúc kết lại trong một lời khuyên ân cần: *"Nếu ai yêu mến Thầy thì hãy giữ lời Thầy"*. Giữ lời Chúa là giữ lời nào? Thưa là giữ chính cái điều mà Chúa Giêsu đã nhấn mạnh lặp đi lặp lại nhiều lần: *"Chúng con hãy yêu thương nhau"*.



Chúng ta đừng coi thường Lời Chúa, mà phải phân biệt rõ những mức độ yêu thương, và tìm hiểu xem Chúa muốn ta yêu thương như thế nào.

- Yêu thương có khi là một điều **quá dễ**: Người ta sung sướng khi yêu thương, người ta ham thích yêu thương, người ta thèm khát yêu thương và người ta làm đủ cách để được yêu thương. Thí dụ như một đứa bé mồ côi thèm khát tình yêu thương của cha mẹ; hay một người tuổi trẻ thèm khát tình yêu thương của một người tình. Sở dĩ yêu thương mà thích, mà sung sướng là vì yêu thương ở

mức độ này có nghĩa là **đón nhận**: nhận được những sự chăm sóc, chiều chuộng, vuốt ve, âu yếm.

- Yêu thương có khi là một điều **hơi khó**, người ta phải hơi cố gắng mới yêu thương được. thí dụ tôi thương một người bạn. Người bạn đó mượn tôi một số tiền hay nhờ tôi làm giúp một công việc khó

khăn. Tôi hơi tiếc, hơi ngại nhưng vì yêu thương bạn mà tôi cố gắng đưa tiền, cố gắng chịu cực để giúp bạn. Yêu thương ở mức độ này có nghĩa là **cho đi một phần** của những gì mà tôi quý chuộng.

- Và sau cùng, yêu thương có khi là một điều **hết sức khó**, vì yêu thương mà người ta phải đau khổ, phải hy sinh thật nhiều. Thí dụ nàng Kiều vì thương cha già sắp lâm vòng tù tội mà phải bán mình để chuộc cha. Yêu thương ở mức độ này có nghĩa là phải **cho đi hoàn toàn, cho đi tất cả**.

Tóm lại có ba mức độ yêu thương:

- Yêu thương rất dễ khi được đón nhận.

- Yêu thương hơi khó khi phải cho đi một phần những gì mình quý giá.

- Và yêu thương hết sức khó khi phải cho đi hoàn toàn, hy sinh tất cả.

Khi trời "*chúng con hãy yêu thương nhau*", Chúa Giêsu muốn chúng ta yêu thương ở mức độ thứ ba này.

Chúng ta hãy nhìn đến liên hệ của mình với những người khác: Có những người mình yêu thương thật dễ, đó là những người có lợi cho mình, hay giúp đỡ mình, hay an ủi mình. Yêu thương những người này dễ vì yêu thương là đón nhận. Có những người khác yêu thương họ, mình thấy có khi dễ có khi khó, vì họ có khi làm mình vui, có khi khiến mình buồn, nhưng mình vẫn cố gắng thương họ được, vì yêu thương họ mình vừa được đón nhận mà vừa phải cho đi. Nhưng có những người chẳng mang lại cho mình lợi lộc gì cả mà chỉ toàn làm cho mình cực lòng, mất mát, khổ đau, thí dụ như những người nghèo, những người bệnh, những người tội lỗi, những kẻ thù... Nhưng xin được lưu ý rằng chính đây là

những người Chúa muốn ta yêu thương, Chúa muốn ta hy sinh, Chúa muốn ta cho đi hoàn toàn. Chúa đã nói "*nếu chúng con chỉ yêu thương những kẻ mến chuộng mình thì nào có công gì? Những người thu thuế há không làm như thế sao?*".

Yêu thương, mới xem ra thì quá dễ. Hay nói đúng hơn yêu thương theo khuynh hướng tự nhiên thì quá dễ, vì theo tự nhiên người ta chỉ yêu thương khi được đón nhận, chỉ yêu thương những ai có lợi cho mình.

Nhưng yêu thương cho đúng nghĩa, yêu thương đúng như ý Chúa muốn thì lại hết sức khó, vì đòi hỏi ta phải cho đi, phải hy sinh, đòi ta phải yêu thương cả những người không có lợi cho ta mà còn làm khổ ta.

Nhưng đó là mức độ yêu thương cao nhất, có yêu thương được như vậy thì mới là làm theo Lời Chúa. Có làm theo Lời Chúa thì mới là yêu mến Chúa thật.

Xin Chúa giúp chúng ta biết cho đi, biết hy sinh để thực sự yêu thương như Chúa muốn trong tương quan giữa vợ chồng con cái trong gia đình, cũng như trong tương quan giữa chúng ta với mọi người khác.

HỌC HỎI LINH ĐẠO**Bài 41****TÌM HIỂU TÔNG CHIẾU
DUNG NHAN LÒNG XÓT THƯƠNG***(Tiếp theo)***Lm. G. Tạ Huy Hoàng****Dẫn vào**

Năm câu trong số 5 Tông chiếu Dung Nhan Lòng Xót Thương (Misericordiae vultus) có ba lần nhắc đến từ mercy (miséricorde, lòng thương xót): (1) "... xin Người tuôn đổ lòng xót thương trên chúng ta";¹ (2) "... sẽ được tràn ngập tình Chúa xót thương";² (3) "Xin cho dầu thương xót tuôn đến với mọi người...".³ Tuy nhiên, bản Việt ngữ có thể có đến hơn ba lần nhắc đến từ ngữ "lòng thương xót": (1) "Năm Thánh Lòng Chúa Thương Xót sẽ được...";⁴ (2) "... xin Người tuôn đổ lòng xót thương trên chúng ta";⁵ (3) "... sẽ được tràn ngập tình Chúa xót thương";⁶ (4) "Xin cho dầu thương xót tuôn xuống trên mọi người...".⁷ Rộng rãi thay lòng Chúa xót thương nhân loại!

Thêm vào đó, những kiểu nói "rất bao la" của văn kiện này còn là: "chúng ta sẽ được tràn đầy, vượt trên tất cả, một cảm thức biết ơn và tạ ơn Thiên Chúa Ba Ngôi Chí Thánh đã ban cho chúng ta một thời gian ngoại thường của ân sủng" (APV 5,2); "... mở lòng với mọi người, mang đến cho họ sự thiện hảo và nhân hậu của Thiên Chúa! (APV 5,4); "... như dấu chỉ Nước Thiên Chúa đang hiện diện giữa chúng ta!" (APV 5,5).

Misericordiae vultus, số 5

5. The Jubilee year will close with the liturgical Solemnity of Christ the King on 20 November 2016. (APV 5,1) On that day, as we seal the Holy Door, we shall be filled, above all, with a sense of gratitude and thanks-giving to the Most Holy Trinity for having

¹ APV 5,3² APV 5,4³ APV 5,5⁴ APV 5,1⁵ APV 5,3⁶ APV 5,4⁷ APV 5,5

granted us an extraordinary time of grace. (APV 5,2) We will entrust the life of the Church, all humanity, and the entire cosmos to the Lordship of Christ, asking him to pour out his **mercy** upon us like the morning dew, so that every-one may work together to build a brighter future. (APV 5,3) How much I desire that the year to come will be steeped in **mercy**, so that we can go out to every man and woman, bringing the goodness and tenderness of God! (APV 5,4) May the balm of **mercy** reach everyone, both believers and those far away, as a sign that the Kingdom of God is already present in our midst! (APV 5,5)

5. C'est le 20 novembre 2016, en la solennité liturgique du Christ, Roi de l'Univers, que sera conclue l'Année jubilaire. (APV 5,1) En refermant la Porte Sainte ce jour-là, nous serons animés de sentiments de gratitude et d'action de grâce envers la Sainte Trinité qui nous aura donné de vivre ce temps extraordinaire de grâce. (APV 5,2) Nous confierons la vie de l'Eglise, l'humanité entière et tout le cosmos à la Seigneurie du Christ, pour qu'il répande sa **miséricorde** telle la rosée du ma-tin, pour une histoire féconde à construire moyennant l'engagement de tous au service de notre proche avenir. (APV 5,3) Combien je désire que les années à venir soient comme imprégnées de **miséricorde** pour aller à la rencontre de chacun en lui offrant la bonté et la tendresse de Dieu! (APV 5,4) Qu'à tous, croyants ou loin de la foi, puisse parvenir le baume de la **miséricorde** comme signe du Règne de Dieu déjà présent au milieu de nous. (APV 5,5)

Năm Thánh **Lòng Chúa Thương Xót** sẽ được bế mạc với phụng vụ Lễ Trọng Chúa Ki-tô Vua Vũ Trụ vào ngày 20 tháng 11 năm 2016. (APV 5,1) Vào ngày đó, khi chúng ta niêm phong Cửa Thánh, chúng ta sẽ được tràn đầy, vượt trên tất cả, một cảm thức biết ơn và tạ ơn Thiên Chúa Ba Ngôi Chí Thánh đã ban cho chúng ta một thời gian ngoại thường của ân sủng. (APV 5,2) Chúng ta phó thác đời sống Giáo hội, nhân loại và toàn thể vũ trụ cho quyền chủ tể của Đức Ki-tô, xin Người tuôn đổ **lòng xót thương** trên chúng ta như sương mai, để mọi người có thể cùng nhau hoạt động nhằm xây dựng một tương lai tươi sáng hơn. (APV 5,3) Tôi ao ước biết bao năm tới đây sẽ được tràn ngập **tình Chúa xót thương**, để chúng ta có thể mở lòng với mọi người, mang đến cho họ sự thiện hảo và nhân hậu của Thiên Chúa! (APV 5,4) Xin cho dầu **thương**

xót tuôn xuống trên mọi người, cả những tín hữu lẫn những người xa lạ đức tin, như dấu chỉ Nước Thiên Chúa đang hiện diện giữa chúng ta! (APV 5,5)

Đề kết

Chủ đề “Muôn loài thụ tạo những trông ngóng nhìn thấy con cái Thiên Chúa được vinh hiển”⁸ đã được Đức Giáo hoàng Phan-xi-cô trình bày trong Sứ điệp Mùa Chay 2019, qua ba tiểu đề: (1) Thụ tạo được cứu độ, (2) Sức mạnh hủy diệt của tội lỗi, và (3) Sức mạnh chữa lành của lòng thống hối và ơn tha thứ. Theo đó, chúng ta đã bước vào Mùa Chay thật sốt sắng và giờ đây, hướng lên Chúa Phục Sinh, chúng ta hy vọng và nuôi dưỡng niềm vững tin “thoát khỏi sự lệ thuộc vào cảnh hư nát, được cùng với con cái Thiên Chúa chung hưởng tự do và vinh quang”.⁹ Nghĩa là, chúng ta hãy...

... gần gũi với những người anh chị em của chúng ta đang túng thiếu, chia sẻ với họ của cải tinh thần và vật chất. Như thế, khi đón nhận cuộc vinh thăng của Chúa Ki-tô đối với tội lỗi và sự chết vào trong đời sống của chúng ta cách cụ thể, chúng ta cũng sẽ chiếu tỏa quyền năng có sức biến đổi của chiến thắng ấy cho mọi loài thụ tạo.¹⁰

Vậy để “thụ tạo được cứu độ”, chúng ta có thể nói số 5 trong *Misericordiae vultus* đã chỉ lý dạy rằng: “Năm Thánh Lòng Chúa Thương Xót sẽ...” (APV 5,1); giúp những ai đã sẵn sàng “... được tràn đầy, vượt trên tất cả, một cảm thức biết ơn và tạ ơn Thiên Chúa Ba Ngôi Chí Thánh đã ban cho chúng ta một thời gian ngoại thường của ân sủng” (APV 5,2); cổ vũ chúng ta biết “... phó thác đời sống Giáo hội, nhân loại và toàn thể vũ trụ cho quyền chủ tể của Đức Ki-tô, xin Người tuôn đổ lòng xót thương trên chúng ta như sương mai, để mọi người có thể cùng nhau hoạt động nhằm xây dựng một tương lai tươi sáng hơn” (APV 5,3); và giúp chúng ta “... được tràn ngập tình Chúa xót thương, để chúng ta có thể mở lòng với mọi người, mang đến cho họ sự thiện hảo và nhân hậu của Thiên Chúa!” (APV 5,4); đồng thời “xin dầu thương xót tuôn xuống trên mọi người...” (APV 5,5).

15.4.2019, GTHH

⁸ Rm 8,19

⁹ Rm 8,21

¹⁰ Phan-xi-cô, “Sức mạnh chữa lành của lòng thống hối và ơn tha thứ” trong *Sứ điệp Mùa Chay 2019*



TIN TỨC – SINH HOẠT

TIN CỘNG ĐOÀN LCTX TGP SÀI GÒN THÁNH LỄ KÍNH LCTX TRONG THÁNG 05/2019 CỦA TGP SÀI GÒN VÀ CÁC GIÁO HẠT

Kính mời Quý Ông-Bà-Anh-Chị-Em tham dự Thánh Lễ Kính LCTX tại các địa điểm sau:

TỔNG GIÁO PHẬN:

NHÀ THỜ HUYỆN SỸ, Số 1, Tôn Thất Tùng, P.Phạm Ngũ Lão, Q.1, TP.HCM; Lúc 15h, Thứ sáu hằng tuần (Chương trình: 14h00: Tôn Sùng Trái Tim Đức Mẹ. 14g30: Sùng kính Lòng Chúa Thương Xót. 15h00: Thánh Lễ Kính Lòng Chúa Thương Xót).

- Ngày 03/05/2019: Chủ tế: **LM. Ernest Nguyễn Văn Hưởng**, Tổng Linh hướng CĐ LCTX Tgp Sài Gòn.

- Ngày 10/05/2019: Chủ tế: **LM. Phêrô Nguyễn Văn Giáo**, SOLT, Linh hướng PT Cursillo Tgp Sài Gòn.

- Ngày 17/05/2019: Chủ Tế: **LM. Giuse Nguyễn Phát Tài**, Chánh xứ Tân Thông, GP Phú Cường.

- Ngày 24/05/2019: Chủ Tế: **LM. Giuse Phạm Văn Trọng**, Giáo sư ĐCV Thánh Giuse SG.

- Ngày 31/05/2019: Chủ tế: **LM. Đa Minh Trần Dũng**, SSS, Gx Khiết Tâm, hạt Thủ Đức.

CÁC GIÁO HẠT:

- **HẠT CHÍ HÒA:** Nhà thờ Vinh Sơn 3 (154/333, Phạm Văn Hai, P. 3, Q. Tân Bình), lúc 16g00, ngày 01/05/2019 (Thứ tư ĐT). Chủ tế: **LM. Giuse Nguyễn Minh Khôi**, Linh hướng CĐLCTX hạt Chí Hòa.

- **HẠT TÂN ĐỊNH:** Nhà thờ Phaolô 3 (262/14 Lê Văn Sỹ, P. 14, Q. 3), lúc 17g00, ngày 02/05/2019 (Thứ Năm ĐT). Chủ tế: **LM. FX. Nguyễn Ngọc Thu**, Linh hướng CĐLCTX hạt Tân Định.

- **HẠT TÂN SƠN NHÌ:** Nhà thờ Tân Hương (162 Tân Hương, P. Tân Quý, Q. Tân Phú), lúc 15g00, ngày 07/05/2019 (Thứ Ba đầu tháng). Chủ tế: **LM. Đa Minh Vũ Ngọc Thủ**, Linh hướng CĐLCTX hạt Tân Sơn Nhì.

- **HẠT THỦ ĐỨC:** Nhà thờ Thánh Nguyễn Duy Khang (32, đường 25, KP. 1, P. Linh Đông, Q. Thủ Đức), lúc 15g, ngày 02/05/2019. Chủ tế: **LM. Phêrô Nguyễn Hoàng Chương**, Chánh xứ Gx Th. Nguyễn Duy Khang, Linh hướng CĐLCTX hạt Thủ Đức.

- **HẠT XÓM MỚI: Nhà Thờ Thái Bình** (751 Thống Nhất, P. 13, Q. Gò Vấp), lúc 15g00, ngày 02/05/2019 (Thứ Năm ĐT). Chủ Tế: **LM. Giuse Đỗ Mạnh Cường**, Chánh xứ Gx Thái Bình.

Trước Thánh Lễ, có giờ Cầu nguyện Tôn sùng LCTX.

DANH SÁCH ÂN NHÂN THÁNG 03/2019

DANH SÁCH XIN BẰNG ÂN NHÂN CĐ LCTX TGP SÀI GÒN:

HẠT GÒ VẤP:

01. Lh. Rôcô Nguyễn Đình Tuy, Giáo xứ Bến Cát.
02. Têrêsa Nguyễn Thanh Niên, Giáo xứ Bến Cát.
03. Maria Nguyễn Thị Kim Khuê, Giáo xứ Bến Cát.
04. Têrêsa Nguyễn Thái Vi, Giáo xứ Bến Cát.
05. Giuse Nguyễn Quốc Việt, Giáo xứ Bến Cát.
06. Cêcilia Nguyễn Thị Chí Hiếu, Giáo xứ Bến Cát.
07. Maria. Martha Võ Thị Bé Tư, Giáo xứ Bến Cát.
08. Maria Phạm Thị Nghĩa, Giáo xứ Bến Cát.
09. Maria Nguyễn Thị Bấy, Giáo xứ Bến Cát.
10. Vincentê Uông Văn Nam, Giáo xứ Bến Cát.
11. Maria Lê Thị Gái, Giáo xứ Bến Cát.
12. Vincentê Uông Văn Mạnh, Giáo xứ Bến Cát.

HẠT HÓC MÔN:

1. Vinh Sơn Nguyễn Đình Anh Chương & Maria Nguyễn Thị Ngọc Duyên, Giáo xứ Bùi môn.
2. Giuse Nguyễn Hoàng Anh Đạt & Tôma Nguyễn Hoàng Anh Toàn, Giáo xứ Bùi Môn.

ÂN NHÂN GIÚP QUỸ HỖ TRỢ "Bữa ăn cho thiếu nhi học Giáo lý" Giáo điểm An Thới Đông:

CĐ LCTX Giáo xứ Lam Sơn, hạt Xóm Mới: 600.000đ.

Cha Tổng Linh hướng và Ban Chấp hành CĐ.Lòng Chúa Thương Xót Tgp Sài Gòn chân thành cảm ơn Xứ đoàn và quý Ân nhân. Nguyện xin Thiên Chúa, Đấng Từ Bi – Thương Xót bù đắp xứng đáng cho lòng quảng đại của Quý Vị.

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT GIÁO HẠT GIA ĐỊNH THỰC THI BÁC ÁI MÙA CHAY 2019

Trong tâm tình chia sẻ bác ái Mùa chay 2019, Cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót giáo hạt Gia Định đã đón nhận những món quà

yêu thương từ Quý ân nhân các Giáo xứ trong và ngoài Hạt. Sáng ngày 26/3/2019, đoàn lên đường, đến với Giáo họ Granreo thuộc Giáo xứ An Hòa, Đức Trọng, Lâm Đồng.

Được biết, từ năm 1960, Giáo họ Granreo chỉ là một nhà nguyện nhỏ. Năm 1975, nhà nguyện trực thuộc Giáo xứ An Hòa. Năm 2016, bắt đầu có thánh lễ và đến 30/12/2016, đặt viên đá đầu tiên tại đây. Qua hai năm xây dựng, nhận được rất nhiều sự chia sẻ, đóng góp của Quý ân nhân và nỗ lực của giáo họ, đến nay, cơ sở vật chất đã tạm ổn và đời sống đức tin của 1200 giáo dân ngày càng thêm phong phú và nâng cao.

Cha sở Phao Lô giáo xứ An Hòa và cha sở Đa Minh giáo họ Granreo, đã đón tiếp chúng tôi hết sức thân mật và niềm nở. Hơn 60 thành viên trong Đoàn rất nhiệt tình trong việc vận chuyển, đóng gói quà và trực tiếp trao tặng cho 270 gia đình anh chị em người dân tộc đang sinh sống tại đây. Những gia đình này đã đóng góp nhiều công sức trong việc xây dựng giáo họ Granreo.

Tổng số tiền của đợt bác ái là 142.800.000 đồng, gồm: 270 phần quà, mỗi phần trị giá 310.000 đồng (hiện vật và hiện kim). Số tiền 54.000.000 đồng được Đoàn trao cho cha Sở Đa Minh để tiếp tục hoàn thiện xây dựng Nhà thờ giáo họ. Đoàn cũng trích 5.000.000 đồng để đóng góp cho công tác bác ái của CĐ Lòng Chúa Thương xót tổng giáo phận Sài Gòn.

Với sự cộng tác chia sẻ bằng nhiều hình thức của Quý ân nhân và những anh chị em cùng tham gia chuyển đi, cũng như Đoàn đã hoàn thành nhiệm vụ thăm, trao tặng quà và những hoạt động trên xe như hỏi đáp nhanh tìm hiểu về Lời Chúa, đố vui, hát hò... trong hai ngày, đã để lại kỷ niệm khó phai trong sự yêu thương gắn kết tình huynh đệ.

Thật vui khi dư âm của chuyến đi bác ái được anh chị em trong đoàn đặt thêm là "chuyến đi quá đã" và mong rằng CĐ Lòng Chúa Thương Xót giáo hạt Gia Định sẽ tiếp tục thực hiện thêm nhiều chuyến đi thiện nguyện yêu thương.

Cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót giáo hạt Gia Định chân thành cảm ơn Quý ân nhân đã đóng góp cũng như đồng hành thực hiện việc chia sẻ kết nối yêu thương đến với những hoàn cảnh khó khăn.

Anna Trần Thị Lệ Phương

TIN HIỆP HỘI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT GIÁO PHẬN XUÂN LỘC: SINH HOẠT ĐỊNH KỲ - THỨ SÁU ĐẦU THÁNG (04.2019) (Xin xem hình ở trang bìa)

CHỦ ĐỀ: ĐỨC GIÊSU, KHUÔN MẪU CHO CÁC GIA ĐÌNH VÀ LÒNG THƯƠNG XÓT



Đức Giêsu, Con Thiên Chúa làm người, đã được sinh ra và lớn lên trong một gia đình trần gian. Theo như lời thánh Luca viết trong đoạn 2, 52 rằng: "*còn Đức Giêsu ngày càng thêm khôn ngoan, thêm cao lớn và thêm ân nghĩa đối với Thiên Chúa và người ta*". Người đã được giáo dục từ nền tảng gia đình. Đúng như trong thư của HĐGMVN đã ghi: cha mẹ trong gia đình là thầy dạy đức tin, là gương mẫu nhân cách, là nơi biểu hiện cụ thể lối sống quan tâm nhau. Đức Giêsu đã dành suốt 30 năm gọi là sống ẩn dật thầm lặng tại Nazareth để học và trau dồi nhân cách để rồi chỉ vỏn vẹn 3 năm sống công khai, rao giảng Nước Thiên Chúa mà Ngài đã để lại nhiều ấn tượng sâu sắc trong lòng nhiều người. Đặc biệt là sự dịu hiền và khiêm nhường. Người sống tương quan, đến với anh chị em không mệt mỏi. Người thi thố lòng thương xót vô hạn trên mọi người: những người ốm đau bệnh tật, những người hèn mọn,... ngay cả những người ngược đãi, bắt bớ, tố cáo,... Người nữa.

Có thể nói rằng: lòng thương xót phát xuất từ nền tảng gia đình. Trước nhất là gia đình Ba Ngôi. Thiên Chúa Cha là Đấng giàu lòng thương xót; Ngôi Con là dung mạo của Lòng Thương Xót Nhập Thể; Thánh Thần là mối dây thương xót. Kế đó là gia đình Giáo hội: Đức Giêsu đã nói với các tông đồ rằng: "*Thầy ở cùng anh em mọi ngày cho đến tận thế*" (Mt 28, 20). Đồng nghĩa là Lòng Thương Xót của Thiên Chúa ở cùng nhân loại cho đến tận thế. Con người thời đại nào cũng được sống trong Lòng Thương Xót của Chúa, cũng được che chở và sống dồi dào với Nguồn Thương Xót. Sau cùng là gia đình cá thể. Mỗi người được sinh ra và lớn lên trong một gia đình. Vợ chồng, cha mẹ sống cho nhau và vì nhau, không sống ích kỷ riêng mình, thì sự hy sinh trao hiến cho nhau đó đã biểu lộ lòng thương xót với nhau, đón nhận, chấp nhận và cùng nhau xây dựng gia đình. Con cái được hưởng kết quả của lòng thương xót nơi cha

mẹ. Con cái sẽ sống điều ấy và cũng sẽ ban phát LTX cho tha nhân, bởi khi sống tương quan với nhau, không chỉ sống công bằng mà thôi nhưng mỗi người còn phải sống tình yêu chân thành, mà cái chân thành đó nằm trong LTX được biểu lộ ra bên ngoài.

Đức Giêsu đã trở nên khuôn mẫu cho các gia đình về lòng thương xót. Vậy mỗi người chúng ta sống trong gia đình Giáo hội, gia đình cá thể và được mời gọi không ngừng sống trong gia đình Ba Ngôi Thiên Chúa, chúng ta có sẵn sàng và quyết tâm trở nên khuôn mẫu sống lòng thương xót giữa đời không? Chúng ta sẽ làm được. Hãy đến với Lòng Thương Xót của Chúa để ước mơ và hy vọng đó thành hiện thực.

TIN VĂN HHLCTX-GP.XL

1. Chính thức thành lập HHLCTX Giáo phận Xuân Lộc.

Vào cuối năm 2015, Đức Cha Đaminh Nguyễn Chu Trinh có ý thành lập HHLCTX trong Gp. Xuân Lộc, nên ngài đã đặt Cha Giuse Trần Phú Sơn, thay mặt Đức Cha kêu gọi và hình thành HHLCTX tại các giáo xứ trong Giáo phận. Thời gian này, Đức Cha cho phép sử dụng thử nghiệm bản Hướng Dẫn Tổ Chức Sinh Hoạt Hiệp Hội Lòng Chúa Thương Xót Giáo Phận Xuân Lộc trong ba năm.

Ngày 19 tháng 3 năm 2019, sau ba năm thử nghiệm, Đức cha Giuse Đình Đức Đạo chính thức ban Sắc Lệnh thành lập HHLCTX-GP.XL. Thánh Lễ công bố Sắc Lệnh thành lập được tổ chức long trọng vào lúc 16g00', thứ Sáu, ngày 05.4.2019 tại giáo xứ Suối Cát, Hạt Xuân Lộc, trùng với dịp sinh hoạt chung của Hiệp Hội theo định kỳ hàng tháng.

Cha Gioan Trần Xuân Hùng, chánh xứ giáo xứ Tâm An, hạt trưởng hạt An Bình, cũng là liên lạc viên các hội đoàn trong Giáo phận Xuân Lộc, long trọng công bố Sắc Lệnh thành lập HHLCTX-Gp.XL. Đồng thời, ngài cũng công bố văn thư tín nhiệm Linh mục Giuse Trần Phú Sơn, chánh xứ giáo xứ Suối Cát, tiếp tục Đặc trách, thay mặt Đức Giám Mục Giáo phận điều hành sinh hoạt của HHLCTX. Dịp này, Đức Cha Giáo phận cũng ấn ký, cho phép ấn bản Thủ Bản HHLCTX-GP.XL. Đây là tập sách quan trọng, ý nghĩa và hữu hiệu cho mọi Hội viên cũng như mọi người muốn tìm hiểu và cảm nghiệm Lòng Chúa Thương Xót.

Quý Cha Đặc trách Hiệp Hội và toàn thể Hội viên trong toàn giáo phận hân hoan vui mừng và hạnh phúc vì đây là sự kiện đặc biệt đánh dấu bước phát triển của Hiệp Hội sau ba năm thử nghiệm.

Cảm tạ Chúa về những hồng ân cao vời mà Chúa đã ban cho con người, đặc biệt là được cảm nghiệm Lòng Thương Xót của Thiên Chúa. Chúng con nguyện sẽ cao rao Lòng Thương Xót mọi nơi mọi lúc và nguyện trở nên dấu chỉ Lòng Thương Xót của Chúa cho anh chị em giữa cuộc đời.

Ngợi ca Lòng Thương Xót, Chúa đã ban tặng con. Hỡi trái tim từ nhân, con tín thác nơi Ngài.

2. Trung tâm Lòng Chúa Thương Xót Giáo phận Xuân Lộc.



Hiệp Hội Lòng Chúa Thương Xót Giáo Phận Xuân Lộc đang hướng tới những ngày đại lễ khởi công xây dựng Nhà Nguyện Lòng Chúa Thương Xót và Nhà Hành Hương Mục Vụ cho sinh hoạt của Hiệp Hội tại Giáo xứ Suối Cát, Giáo hạt

Xuân Lộc.

Cảm tạ Lòng Chúa Thương Xót, qua Đức Cha Giuse, Giám mục Giáo phận Xuân Lộc đã ưu ái Hiệp Hội và hình thành tại đây trung tâm kính Lòng Chúa Thương Xót.

Qua thông tin ngắn gọn này, HHLCTX-GP.XL trân trọng kính mời mọi người xa gần, có thể được, đến tham dự Thánh lễ khởi công xây dựng Nhà Nguyện kính LCTX vào lúc 15g30' thứ Sáu, ngày 07/6/2019 tại Gx. Suối Cát, hạt Xuân Lộc, Gp. Xuân Lộc. Trước hết xin quý vị cầu nguyện cho Giáo phận, cho Hiệp Hội LCTX chúng con. Kế đó chúng con xin đón nhận những đóng góp lớn-nhỏ từ quý vị xa gần.

Chúng con chân thành tri ân và hân hạnh đón tiếp.

HÃY ĐẾN VỚI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT

Chương trình Thánh lễ kính Lòng Chúa Thương Xót

Tại Gx. Suối Cát, thứ Sáu, ngày 03/5/2019

Giáo hạt Phú Thịnh phụ trách.

CHỦ ĐỀ:

ĐỨC MARIA, MẸ CỦA LÒNG THƯƠNG XÓT

Chương trình tổng quát (chiều):

13g30' – 14g00': Đón tiếp

14g00' – 14g55': dâng hoa kính Đức Mẹ

Lần chuỗi mân côi – lần chuỗi Lòng Thương Xót

14g55' – 15g10': Giải lao

15g10' – 15g45' : Bài chia sẻ

16g00' – 17g30': Thánh lễ (Đức Cha chủ sự)

- Kết thúc.

Ban Tổ Chức xin trân trọng kính mời

CỘNG ĐOÀN

Cố gắng và mau chân tiến về Gx. Suối Cát, Hạt Xuân Lộc tham dự buổi sinh hoạt theo định kì này.

Hãy cảm nghiệm và loan báo Lòng Thương Xót của Chúa cho anh chị em.

Nhờ sức mạnh của LÒNG THƯƠNG XÓT, chúng ta can đảm đến với anh chị em đang gặp khó khăn, đến với gia đình nghèo để trao ban Lòng Thương Xót.

Kính chúc quý vị sống đầy tràn ơn Chúa trong Lòng Thương Xót Chúa Giêsu.

LM. Mart. Hoàng - Xuân Lộc

NHỮNG ĐIỀU CHƯA KỂ

(Nhân Giỗ đầu của Đức Cố Tổng Giám Mục Phaolô Bùi Văn Đọc)

Fx Đỗ Công Minh

(tổng hợp theo Wikipedia)

(Tiếp theo và hết)

Các thủ tục đưa linh cữu Đức cố Tổng giám mục về Việt Nam được tiến hành bởi Đức ông Gioan Baotixita Phạm Mạnh Cường, qua các buổi làm việc với Tòa Đại sứ Việt Nam và Giám đốc Dịch vụ Mai táng Rôma.

Ngày 7 tháng 3, phái đoàn linh mục Hồ Văn Xuân đến Rôma, tại Foyer Phát Diệm. Tại đây, đoàn hai giám mục phụ tá Tổng giáo phận Thành phố Hồ Chí Minh, giám mục Phêrô Nguyễn Văn Khảm, các linh mục có liên quan cùng phía dịch vụ mai táng bàn luận về hậu sự. Tại đây, phía dịch vụ mai táng quyết định chia buồn với giáo phận bằng cách hỗ trợ không lấy chi phí khác, phí chuyển tống khoảng 5.000 euro gồm tiền vé máy bay và đóng thuế. Trong cuộc họp, linh mục Hồ Văn Xuân trình bày ý nguyện của Đức Tổng lúc sinh tiền là được chôn cất trong Nhà nguyện Tiểu chủng viện Sài Gòn cũ, nay là nhà nguyện Trung tâm Mục vụ, bên cạnh cố tổng giám mục Phaolô Nguyễn Văn Bình và giám mục Louis Phạm Văn Năm.

Vào lúc 7 giờ sáng ngày 10 tháng 3 giờ Rôma (khoảng 13 giờ Việt Nam), Văn phòng Dịch vụ Mai táng của Rôma đã nhận được giấy chứng nhận y khoa về việc đột tử của cố Tổng giám mục Bùi Văn Đọc từ bệnh viện San Camillo. Một giờ sau đó, Văn phòng Dân sự Rôma cấp giấy chứng tử chính thức.

Sau đó, 10 giờ cùng ngày, Đức ông Gioan Baotixta Phạm Mạnh Cường, Chủ tịch Liên tu sĩ Việt Nam tại Rôma cùng một linh mục khác và người của dịch vụ mai táng trình giấy tờ cho Đại sứ quán Việt Nam tại Rôma. Tòa Đại sứ cấp một giấy phép tạm thời, cho phép phía dịch vụ mai táng tạm liệm và tiến hành thủ tục nhập quan.

Đúng 8 giờ sáng giờ Rôma (14 giờ Việt Nam) ngày 12 tháng 3, linh mục Quân thuộc Tổng giáo phận và linh mục Antôn Nguyễn

Bảo Chi Quốc là cháu Đức cố Tổng giám mục và nhân viên nhà xác bệnh viện San Camillô, Roma, bắt đầu nghi thức mặc y phục và nghi thức tắm liệm cho Đức cố Tổng giám mục Phaolô. Nửa tiếng sau đó, Đức Giám mục Louis Nguyễn Anh Tuấn chủ sự nghi thức làm phép quan tài. Quan tài chứa thi hài Đức cố Tổng giám mục được đóng nắp lúc 9 giờ 30, giờ Rôma (khoảng 15 giờ 30, giờ Việt Nam). Có mặt trong suốt quá trình ngoài hai giám mục phụ tá Tổng giáo phận còn có khoảng gần 10 linh mục đến viếng và cầu nguyện cho Đức cố Tổng giám mục Phaolo.

Sau khi đóng nắp quan tài, nhà quản bệnh viện cấp giấy chứng nhận vệ sinh an toàn, nhằm có thể chuyển thi hài ra sân bay Rôma. Vào lúc 10 giờ 50 phút giờ Roma, (16 giờ 50 phút, giờ Việt Nam) ngày 13 tháng 3, Đức giám mục Giuse Đỗ Mạnh Hùng, Đức giám mục Louis Nguyễn Anh Tuấn, Đức ông Gioan Baotixita Phạm Mạnh Cường cùng một số linh mục, chủng sinh đã đến cầu nguyện và giám sát việc đưa thi hài cố Tổng giám mục Phaolo Bùi Văn Đọc từ nhà quản bệnh viện ra sân bay Fiumicino. Tại đây, đoàn cũng tiếp ông Triệu Nguyên Thành - Bí thư thứ I của Đại sứ quán Việt Nam tại Italia, đến tiễn biệt và trao giấy phép nhập cảnh thi hài cố Tổng giám mục cho Giám mục Đỗ Mạnh Hùng. Được biết, quan tài sẽ tạm được đặt tại phòng bảo quản tại sân bay, trong vòng một ngày theo quy định của Italia. Đức Giám mục Giuse Đỗ Mạnh Hùng đứng đơn vận chuyển thi hài. Tại Việt Nam, linh mục Tổng Đại diện Inhaxio Hồ Văn Xuân đứng tên biên bản nhận thi hài.

Sau khi trình xong giấy tờ cho Hải quan Italia, xin giấy phép vận chuyển bằng chuyến bay sớm nhất về Việt Nam. Tổng giáo phận đã thông báo thi hài cố Tổng giám mục rời Roma trên chuyến bay Emirates EK96 lúc 20 giờ 45 phút ngày 14 tháng 3, giờ Roma. Sau đó, tạm dừng tại Dubai 4 tiếng rưỡi rồi bay tiếp trên chuyến bay Emirates EK392 lúc 9 giờ 40 ngày 15 tháng 3 và đến Tân Sơn Nhất lúc 19 giờ 35 phút tối cùng ngày giờ Việt Nam. Trong thông cáo chính thức được đăng tải trên website Tổng giáo phận sáng ngày 14 tháng 3, thi hài cố tổng giám mục sẽ về đến sân bay Tân Sơn Nhất vào khoảng 19 giờ 15 phút.



Khoảng 20h, 15.3.2018, linh cữu TGM về đến Tòa giám mục và ngay lập tức được đưa vào trong nhà nguyện.

hỗ trợ của chính quyền trung ương cũng như thành phố. Đón thi hài có Đức Giám mục Giám quản Giuse Đỗ Mạnh Hùng và linh mục Tổng Đại diện Inhaxiô Hồ Văn Xuân. Khu vực nhận thi hài được đặt cách bãi đỗ máy bay khoảng 4 km và các nhà quản lý sân bay Tân Sơn Nhất đã tế nhị cho phát bài thánh ca "Hy lễ cuối cùng". Trên cung đường di chuyển thi hài về Tòa Tổng giám mục, hàng trăm xe gắn máy chờ sẵn và hòa vào đoàn rước thi hài. Rất đông giáo dân trật tự đứng đón thi hài với nến cháy sáng trong trật tự.



viếng linh cữu Đức cố Tổng Giám mục.

Khoảng 18 giờ 53 phút ngày 15 tháng 3, thi hài cố Tổng giám mục trên chuyến bay đã đáp xuống sân bay Tân Sơn Nhất. Sau khi được đưa ra khỏi máy bay, quan tài của Đức cố Tổng giám mục được đưa bằng xe chuyên dụng đi làm thủ tục. Mọi thủ tục được thực hiện cách nhanh chóng bằng sự

hàng ngàn giáo dân, tu sĩ cũng như thân nhân cố Tổng giám mục tập trung cầu nguyện và đón thi hài ngài.

5 giờ sáng ngày 16 tháng 3, thi hài cố Tổng giám mục được đưa đến Nhà thờ Đức Bà Sài Gòn, tổ chức các

đoàn viếng. Được biết, các phái đoàn chính phủ do Phó Thủ tướng Trương Hòa Bình, các bộ ngành trung ương, tư lệnh quân khu 7 và thành phố, các ngoại giao đoàn cũng đến viếng, Đoàn Ủy Ban Đoàn Kết Công Giáo Việt Nam, Thành Phố Hồ Chí Minh và UBĐKCG Tỉnh

Lâm Đồng, Tiền Giang cũng kính viếng và cầu nguyện. Giờ viếng tự do được sắp xếp từ sau 7 giờ sáng đến 8 giờ tối. Đến 20 giờ cùng ngày di chuyển đến Trung tâm Mục vụ giáo phận và đặt tại Lễ đài, tổ chức đêm canh thức. Số lượng người tham gia được nhiều nguồn tin ước lượng từ 10.000 đến gần gấp đôi con số đó. Đoàn rước kéo dài gần 3 km từ nhà thờ Đức Bà, đến Trung tâm Mục vụ, không sử dụng kèn trống, được đệm bằng những bài hát thánh ca và tín hữu thình lạng theo đoàn với nến sáng trên tay.



Lễ an táng chính thức cử hành lúc 8 giờ sáng ngày 17 tháng 3 tại Lễ đài Trung tâm Mục vụ Tổng giáo phận Sài Gòn. Thánh lễ do Đức Tổng Giám Mục Chủ tịch Hội đồng Giám mục Việt Nam Giuse Nguyễn Chí Linh

cử hành với phần giảng lễ do Đức Hồng y Phêrô Nguyễn Văn Nhơn, Tổng giám mục Hà Nội phụ trách, giám mục Antôn Vũ Huy Chương cử hành nghi thức tiễn biệt và Giám mục Phêrô Nguyễn Văn Khảm cử hành các nghi thức tại huyệt mộ. Đồng tế với Đức Tổng giám mục Giuse Nguyễn Chí Linh có Đức Hồng y Phêrô Nguyễn Văn Nhơn, Đức Hồng y Gioan Baotixita Phạm Minh Mẫn cùng 31 giám mục khác và khoảng 700 linh mục trong và ngoài Tổng giáo phận. Tu sĩ giáo dân và đại diện chính quyền cũng đã tham dự buổi lễ, với con số ước lượng gần 10.000 người, theo website Tổng giáo phận.

Sau khi cử hành thánh lễ an táng, thi hài Đức Cố Tổng Giám Mục Phaolô Bùi Văn Đọc được chôn cất tại Nhà nguyện Tiểu chủng viện cũ, cạnh mộ Đức cố Tổng giám mục Phaolô Nguyễn Văn Bình, và Đức giám mục phụ tá Louis Phạm Văn Nẫm được an táng tại đây. Trong một lần ghé nơi đây, ngài đã đề nghị mình cũng được chôn cất cạnh các vị tiền nhiệm.

Xin tiếp tục cầu nguyện cho linh hồn Đức Cố Tổng Giám Mục PHAOLÔ BÙI VĂN ĐỌC.

DIỄN ĐÀN

THÁNG NĂM, NGHĨ VỀ TÌNH MẪU TỬ NƠI MẸ MARIA

Tu sĩ Jos. Vinc. Ngọc Biển, SSP

Thiên Chúa thật kỳ diệu, đã an bài cho con người trên trần gian phải được sinh ra bởi một người phụ nữ. Vì thế, không ai xuất hiện trong cuộc đời này mà không có một người mẹ. Người mẹ ấy đã cưu mang, sinh thành, dưỡng dục chúng ta nên người.



Tuy nhiên, muốn có một người con khôn lớn, thảo hiền, người mẹ đã không khỏi: *"Một nắng hai sương, tần tảo ngược xuôi"* để kiếm từng đồng tiền, bát gạo nuôi con. Hơn nữa, nhiều đêm trái gió trở trời, mẹ đã phải thức trắng vì con: *"Gió mùa thu mẹ ru con ngủ... năm canh chấy... thức đủ vừa năm..."*,

và đến tuổi cắp sách tới trường thì: *"Cầu tre lắc lẻo gập ghềnh khó đi. Khó đi mẹ dắt con đi. Con đi trường học, mẹ đi đường đời"*. Thật là: *"Lòng mẹ bao la như biển Thái Bình"*.

Công khó, khổ đau và hy sinh của người mẹ không ai kể cho xiết. Tình yêu của mẹ không gì sánh bằng. Vì thế: *"Dù đi cuối đất cùng trời, không bằng nghe thấy những lời mẹ ru"* (Ca Dao).

Cảm nghiệm được tình mẹ cao quý như vậy, nên đã có người thốt lên: *"Mẹ là tất cả, là niềm tự hào, là hạnh phúc, là báu vật mà Thượng Đế đã ban tặng cho con"*.

Với người Công Giáo, chúng ta còn có một người Mẹ khác, Mẹ đó chính là Đức Maria.

Mẹ là người Phụ Nữ ưu phẩm hơn mọi bà mẹ trần gian, vì: *"Thiên Chúa đã cho Mẹ được nên cao cả hơn mọi loài"* (Thánh André thành Crete). Mẹ cũng là Mẹ của mọi người hiện hữu trên thế gian.

Người Mẹ này đã và sẽ yêu thương chúng ta bằng tình yêu rộng lớn trong ân sủng. Tình yêu ấy bắt nguồn từ Thiên Chúa nơi Con Một của Người là Đức Giêsu trong vai trò Trưởng Tử của mọi loài thọ sinh.

Nếu hình ảnh, cuộc sống và những hy sinh của người mẹ trần gian đã làm cho chúng ta không ngót cảm phục, ca ngợi và biết ơn, thì Mẹ Maria còn là Đấng mà chúng ta phải ngợi khen, hiểu thảo và yêu mến gấp bội, bởi vì Mẹ yêu chúng ta bằng tình yêu trời vượt trên mọi tình yêu của các bà mẹ trần gian.

Để hiểu rõ hơn về tình yêu giữa Mẹ Maria với con cái, chúng ta cùng nhau nhìn lại vai trò của Mẹ trong cuộc đời và sứ vụ của Đức Giêsu, nơi Giáo Hội và mỗi người. Đồng thời, qua đó, trong tư cách là con, mỗi người cũng cần phải ưu tư về bốn phận thảo hiếu với Mẹ cách thiết thực, để tình yêu của Mẹ dành cho ta ngày thêm thăm thiết, mặn mà, nhất là chúng ta sẽ được hưởng nhiều ân huệ thiêng liêng nơi Mẹ trong vai trò Từ Mẫu của chúng ta.

1. Tình Mẫu Tử nơi Mẹ Maria trong cuộc đời Chúa Giêsu



Kinh Thánh đã diễn tả: *"Khi thời gian tới hồi viên mãn, Thiên Chúa đã sai Con mình tới, sinh làm con một người đàn bà"* (Gl 4,4).

Quả thật, từ lúc Mẹ nói lời *"xin vâng"* (x. Lc 1, 38), ngay lập tức, Mẹ đã chính thức trở thành Mẹ của Ngôi Hai Thiên Chúa là Thánh Tử Giêsu.

Cũng kể từ lúc đó, Mẹ chính thức cư mang *"Hòm Bia Thiên Chúa"* (x. Xh 25, 10-11, 17-18), nên Mẹ đã trân quý và kính cẩn kho báu của cả nhân loại đang cư ngụ trong cung lòng mình. Vì thế, Mẹ đã trở thành người diễm phúc hơn mọi người phụ nữ, bởi lẽ: *"Đức Giêsu, con lòng bà gồm phúc lạ"* đang hiện diện trong lòng dạ của Mẹ.

Suốt cuộc đời Mẹ luôn gắn bó với Đức Giêsu như hình với bóng. Mẹ đã không ngừng dõi bước Thánh Tử Giêsu trong gia đình Nazareth suốt 30 năm trường.

Trong thời gian này, chỉ với một câu Kinh Thánh mà tác giả Tin Mừng Luca trình thuật trong bối cảnh Đức Giêsu ngồi giữa những bậc thầy Dothái lúc 12 tuổi khi lên dự lễ tại đền thờ Giêrusalem và Mẹ tưởng rằng Ngài đi lạc..., lòng mẹ đã đau đớn và nỗi lo lắng dâng trào trong tâm hồn. Nên sau những ngày vất vả tìm con, khi gặp lại... niềm vui vỡ òa qua lời trách yêu: *"Con ơi, sao con lại làm thế! Con có biết cha và mẹ đã vất vả tìm con?"* (x. Lc 2, 46). Qua câu nói này, tác giả muốn diễn tả trọn vẹn tình Mẫu Tử của Mẹ đối với Đức Giêsu.

Sự gắn bó ấy còn được thể hiện ngay từ giây phút đầu tiên của sứ vụ Đấng Cứu Thế, Mẹ đã hiện diện cùng với Con Yêu trong tiệc cưới Cana (x. Ga 2, 5). Và chúng ta cũng thấy suốt 3 năm rao giảng Tin Mừng của Đức Giêsu, Mẹ vẫn luôn đi bước đồng hành và hiện diện bằng nhiều cách thế (x. Mt 12, 47).

Đỉnh cao của cuộc đồng hành, ấy chính là theo sát Con Yêu trên các chặng đường thương khó, để như tiếp thêm sức mạnh cho Đức Giêsu nhằm hiệp thông cứu chuộc với Con của mình (Đàng Thánh Giá, nơi thứ 4). Lời của cụ già Simêon năm xưa đã ứng nghiệm trọn vẹn nơi cuộc đời của Mẹ: *"Một lưỡi gươm sẽ đâm thấu tâm hồn bà"* (Lc 2, 33).

Cuối cùng, Mẹ đã đón nhận gia sản quý giá mà Đức Giêsu trời lại cho Mẹ trên Thánh Giá, đó là đón nhận Giáo Hội qua hình ảnh Gioan: *"Này là con Bà"* (Ga 19, 26).

2. Tình Mẫu Tử nơi Mẹ Maria trong đời sống của Giáo Hội và mỗi người chúng ta



Kể từ khi Mẹ đón nhận lời trần trối của Đức Giêsu, con yêu dấu của Mẹ trên Thánh Giá, để đón nhận thánh Gioan làm con của mình. Mẹ cũng đón nhận cả nhân loại trong vai trò Hiền Mẫu. Ngay sau khi an táng Người Con

Chí Ái, Mẹ đã trở về với các Tông đồ để cùng cầu nguyện với các ông, giúp các ông lãnh nhận Chúa Thánh Thần (x. Cv 1, 14). Sự hiện diện đầy Từ Mẫu này cho thấy: *"Mẹ đã chuẩn bị, đã chứng*

kiến ngày công khai hoá Giáo Hội, cũng như Mẹ đã sinh Giáo Hội trong Chúa Giêsu. Mẹ thực là Mẹ Giáo Hội” (x ĐHV số 929).

Vì thế, lòng Mẹ đã không yên khi nhìn thấy con cái của mình bị khổ sai tụy điều, nên nhiều cách, Mẹ đã cứu Giáo Hội khỏi biết bao hiểm nguy cả phần xác lẫn phần hồn, vì: *"Mẹ là đô thị an toàn, mọi người vào ẩn mình nơi Mẹ đều được an toàn"* (Thánh Gioan Đamascenô); và *"Mẹ Maria là tàu cứu vớt người ta khỏi chìm trong biển lửa đời đời"* (Thánh Bênadô); nên: *"Dầu tội lỗi đến đâu, nếu tôn sùng Mẹ, cũng không hư mất đời đời được"* (Thánh Hilariô, Tiến sĩ Giáo hội). Mẹ cũng đã hiện ra ở nhiều nơi và ban những sứ điệp nhằm mời gọi con cái mình trung thành với Thiên Chúa, cải thiện đời sống để được hạnh phúc và xứng đáng hưởng ơn cứu chuộc (x. Sứ điệp Fatima).

Có thể nói, Mẹ đã không bao giờ chối bỏ lời nguyện xin của con cái, nếu điều ta xin có ích cho phần hồn, vì: *"Danh thánh Mẹ chứa chan bao ơn phúc!"*, nên: *"Đức Maria quá đỗi khoan dung"* (Thánh Bonaventura). Hơn nữa: *"Mẹ Maria không chỉ đến với chúng ta khi chúng ta kêu cầu Mẹ, nhưng ngay cả một cách tự nguyện, Mẹ đi trước để gặp gỡ chúng ta"* (Thánh Giêrônimô).

Cảm và thấy được vai trò ưu tuyển của Mẹ trước nhan Thiên Chúa, nên Ngày 29/4/1965, ĐGH Phao-lô VI ban hành Thông điệp *"Mense Maio"* với chủ đề *"Cầu nguyện trong Tháng Năm cho sự duy trì nền hoà bình"*. Trong thông điệp này, Đức Thánh Cha đã giải thích rõ: *"Bởi vì Tháng Năm là một động lực mạnh mẽ cho việc cầu nguyện thường xuyên và sốt sắng hơn, và bởi vì những lời khẩn cầu của chúng ta sẽ dễ dàng chạm đến trái tim từ ái của Đức Maria trong suốt Tháng Năm này, đó là một thói quen rất được ưa chuộng mà các vị tiền nhiệm của Tôi chọn tháng này dâng kính Đức Maria, nhằm thôi thúc dân Ki-tô giáo dâng những lời nguyện chung với nhau bất kỳ lúc nào nhu cầu của Giáo Hội đòi hỏi hoặc khi có những cuộc khủng hoảng nghiêm trọng đe dọa nhân loại"* (số 3); Ngài nói thêm: *"Đức Maria là người đã trải qua những mối lo âu và vất vả của cuộc sống trần gian, những mệt mỏi của công việc nặng nhọc hằng ngày, những gian khổ và thử thách của kiếp nghèo, và những nỗi buồn sầu trên đồi Can-vê; nguyện xin Mẹ đến cứu giúp những nhu cầu của Giáo Hội và của toàn thể nhân loại"* (Tđ "Mense Maio", số 12).

Riêng với Giáo Hội Việt Nam, Mẹ đã tỏ tình yêu Mẫu Tử cách đặc biệt với Tổ Tiên và chúng ta ngày nay .

Thật vậy, từ khi đón nhận Tin Mừng cho tới hôm nay, dường như một Giáo Hội Việt Nam được sinh ra và lớn lên trong muôn vàn thử thách đau thương! Nào là nghèo đói, chiến tranh, loạn lạc, bắt bớ, cấm cách và bị giết chết... Trước những thực trạng đó, lòng Mẹ cũng như đang bị lưỡi gươm đâm thấu tận trái tim. Vì thế, nơi con tim Từ Mẫu, đã nhiều lần mở ra để diễn tả tình yêu dành cho con cái qua các lần hiện đến để bênh đỡ Giáo Hội và cứu giúp kẻ bần cùng.

Diễn hình như tại La Vang – Huế, Mẹ đã hiện ra để bảo vệ, an ủi, bênh đỡ, củng cố đức tin, chữa lành bệnh tật và giải thoát khỏi sự sợ hãi. Không những thế, Mẹ còn hứa sẽ tiếp tục chuyển cầu cho con cái Mẹ nếu thành tâm đến cầu khẩn Mẹ tại nơi này.

Tại Trà Kiệu – Quảng Nam, trên nóc đền thờ, hình bóng Mẹ thật uy nghi, đôi tay không ngừng che chắn những viên đạn do tâm ác độc của những người thù nghịch với Giáo Hội đang ngày đêm phóng vào tín hữu. Thật cảm động khi đoàn con được núp dưới bóng Mẹ hiền. Vì thế, sự bình an được ngự trị vì có “Nữ Vương ban Sự Bình An” che chở.

Với địa danh La mã – Bến Tre, Mẹ đã thể hiện tình yêu thương đặc biệt khi hiển linh qua bức ảnh dưới tước hiệu Mẹ Hằng Cứu Giúp, để qua đó, Mẹ luôn lắng nghe những tiếng kêu cầu thống thiết của con cái và ra tay phù trợ...

Hay như nơi núi rừng huyền bí Tây Nguyên – Măng Đen; Tà Pao – Phan Thiết, Fatima – Bình Triệu – Sài Gòn... cũng là những nơi Mẹ không ngừng chuyển trao ân sủng của Chúa cho con cái Mẹ...

Chỉ cần nhắc đến một vài linh địa mà Mẹ đã chọn để thể hiện tình yêu với con cái của Mẹ, chúng ta cũng đủ để hiểu được lòng Từ Mẫu của Mẹ quả là: *"Như nước trong nguồn chảy ra"*. Đồng thời, nhân dịp này, chúng ta cũng nhìn lại vai trò của mỗi người trong tư thế là con, để thấy được bốn phận hiếu nghĩa của chúng ta với Mẹ như thế nào, hầu sống sao cho xứng đáng vai trò con cái đối với người Mẹ kính yêu của chúng ta.

(Còn tiếp 1 kỳ)

KINH NGHIỆM MAI CÔI

Trần Thiên Thu

(Lược dịch từ IgnitumToday.com)

Mới đây, Kinh Mai Côi là lời kinh cá nhân bao gồm đời sống sùng kính của Giáo hội chứ không là kinh phụng vụ. Dân Chúa thường đọc Kinh Mai Côi theo nhiều cách khác nhau, trước hoặc sau Thánh Lễ, tại đám tang, tại buổi họp,... Chúng ta có nhiều kinh nghiệm về Kinh Mai Côi.



Tháng Năm lại về, tháng kính Đức Mẹ, chúng ta có thói quen tốt lành là truyền thống dâng hoa, và tháng Năm được gọi là Tháng Hoa, đồng thời chúng ta cũng siêng năng lần Chuỗi Mai Côi theo mệnh lệnh của Đức Mẹ truyền qua ba trẻ ở Fátima (Bồ Đào Nha). Kinh Mai Côi là những đóa hồng thiêng dâng kính Đức Mẹ. Chúng ta có thể lần Chuỗi Mai Côi trước hoặc sau Thánh Lễ, hoặc vào một thời điểm khác. Tháng Năm (Tháng Hoa) và Tháng Mười (Tháng Mai Côi) nhắc nhở các gia đình nên tái lập thói quen

cầu nguyện chung trong gia đình.

Kinh Mai Côi là cuốn Phúc Âm rút gọn, với các màu sắc khác nhau: Vui, Thương, Mừng, và Sáng. Kinh Kính Mừng có sức mạnh kỳ lạ. Nửa đầu là lời Sứ thần Gáp-ri-en báo Tin Vui cho Trinh Nữ Maria là được Thiên Chúa chọn làm Mẹ Thiên Chúa. Nửa sau là lời cầu nguyện của Giáo hội: Thánh Maria Đức Mẹ Chúa Trời, cầu cho chúng con là kẻ có tội, KHI NAY và TRONG GIỜ LÂM TỬ. Đây là lời cầu mạnh mẽ. Hy vọng của chúng ta là được vào Thành Thánh Giêrusalem trên trời.

Lm. Patrick Peyton, người được người ta gọi là “Linh Mục Mai Côi”, nói: “*Gia đình cầu nguyện với nhau thì sống hạnh phúc với nhau*”. Một nhận xét chính xác và thú vị. Lần Chuỗi Mai Côi chung với nhau trước khi đi ngủ thì thật là tốt lành biết bao! Thật vậy, chính Chúa Giêsu đã nói: “*Ở đâu có hai ba người họp lại nhân danh Thầy thì có Thầy ở đấy, giữa họ*” (Mt 18:20).

Khi đọc kinh tối chung như vậy, con cái học được cách cầu nguyện chung trong gia đình, gia đình trở nên Giáo hội tại gia. Lần Chuỗi Mai Côi chung trong gia đình là một thói quen tốt lành, đáng khích lệ, nhưng thật đáng buồn khi người ta càng ngày càng bỏ thói quen tốt lành này. Họ đưa ra nhiều lý do để “biện hộ” cho mình, cho rằng cuộc sống ngày nay quá bận rộn!

Ai muốn thì tìm ra phương tiện, ai không muốn thì tìm ra lý do. Đúng vậy, thật ra dù bận rộn tới đâu thì cũng vẫn có thể cầu nguyện hoặc lần Chuỗi Mai Côi. Khi đi xe trên đường, không gì ngăn cản chúng ta không thể lần Chuỗi Mai Côi. Ngay cả khi làm việc, chúng ta vẫn có thể cầu nguyện hoặc lần Chuỗi Mai Côi.

Chắc hẳn mỗi người đều có kinh nghiệm khác nhau về Kinh Mai Côi. Đến với Kinh Mân Côi, chúng ta sẽ có những kinh nghiệm tuyệt vời. Cứ đọc Kinh Mai Côi dù bạn chưa thấy thú vị. Đọc rồi sẽ quen, quen rồi sẽ thích, sẽ thấy “thiếu” khi bạn không đọc Kinh Mai Côi. Có thể mới đầu chỉ là “đọc”, đọc như vẹt, nhưng rồi ơn Chúa sẽ biến đổi chúng ta nếu chúng ta thật lòng muốn cầu nguyện bằng Kinh Mai Côi. Và chắc chắn Đức Mẹ sẽ giúp chúng ta khi chúng ta cố gắng yêu mến Mẹ, muốn dâng những đóa hoa thiêng lên Mẹ bất cứ lúc nào, dâng cả đời, nhất là trong tháng Năm này. Đó cũng là cách chúng ta cố gắng hoàn thiện để nên thánh ngay trên thế gian này.

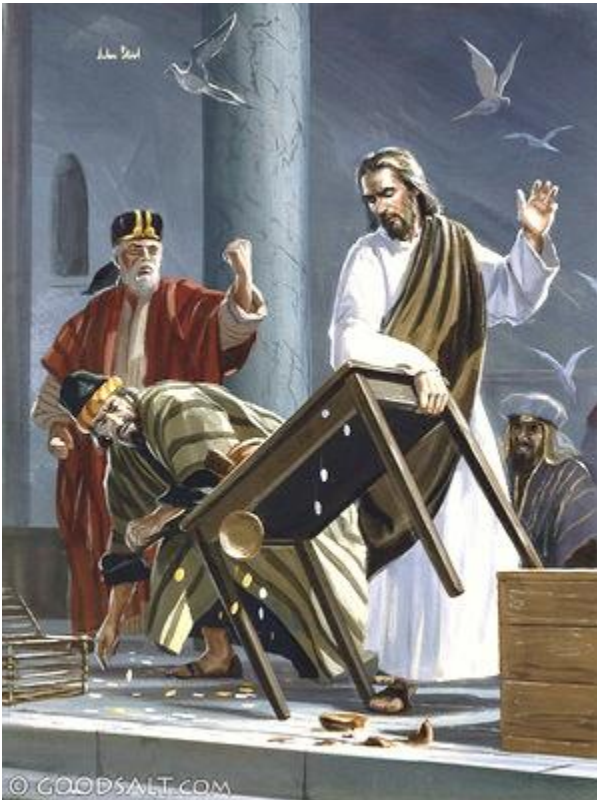
Thánh giám mục Phanxicô Salê (François de Sales) khuyên như: “***Đừng*** bao giờ lo buồn vì ***sự bất toàn*** của mình, nhưng phải ***luôn can đảm đứng dậy*** sau khi vấp ngã”.

Lạy Đức Mẹ, xin thương nâng đỡ, hướng dẫn, nguyện giúp cầu thay cho chúng con, và dẫn chúng con đến với Chúa Giêsu. Amen.

TIỀN BẠC DƯỚI CON MẮT CỦA TÔN GIÁO

Ronald Rolheiser

Không một ai, dù là cá nhân hay tổ chức, nắm trọn con đường đến với Thiên Chúa. Chúa Giêsu đã làm quá rõ ràng điều này.



Ví dụ trong câu chuyện Chúa Giêsu tẩy uế đền thờ bằng cách lật tung các bàn đổi tiền. Việc này thường được dùng để biện minh cho những cuồng nộ và bạo lực được làm dưới danh Chúa. Luôn luôn là thế, khi có người quả quyết Thiên Chúa bắt bạo lực, thì họ sẽ gặp phản ứng: “Vậy việc Chúa Giêsu đuổi những người đổi tiền ra khỏi đền thờ thì sao?” “Vậy Chúa Giêsu nổi nóng, nổi giận thì sao?”

Dù các câu hỏi này có hợp lý gì đi nữa, thì chuyện Chúa Giêsu tẩy uế đền thờ vẫn có một dụng ý sâu xa hơn. Điều này đặc biệt rõ ràng

trong Tin mừng theo thánh Gioan, khi sự kiện này được đặt trong bối cảnh Chúa Giêsu đang thay thế một loạt những tục lệ tôn giáo cũ bằng một cách thức Kitô mới. Ví dụ như, ngay trước sự kiện tẩy uế đền thờ, ở tiệc cưới Cana, Chúa Giêsu đã thay thế một tục lệ tôn giáo cũ (khi bước vào nhà một người Do Thái, bạn phải thanh tẩy bằng một loạt các nghi lễ tẩy uế trước khi ngồi vào bàn) bằng một cách thức Kitô mới tự thanh tẩy bản thân để được ngồi vào bàn tiệc thiên quốc (với các Kitô hữu thì rượu của cộng đoàn Kitô giáo, rượu của Phép Thánh Thể, giờ đây sẽ thanh tẩy để bạn có thể ngồi vào bàn tiệc nước trời).

Việc tẩy uế đền thờ cần được hiểu trong bối cảnh đó: Chúa Giêsu đang thay thế việc thực hành tôn giáo cũ bằng một cách thức Kitô mới, và Ngài đang mặc khải một điều rất quan trọng về Thiên Chúa

khi làm như thế. Diễn tả theo ẩn dụ như sau: Chúa Giêsu đang thay thế loại tiền tệ tôn giáo cũ bằng một loại tiền tệ tôn giáo mới. Đó vừa là một phép ẩn dụ vừa là một bài học:

Chúng ta tất cả đều quen thuộc với sự kiện này: Chúa Giêsu đi vào khu vực đền thờ, nơi những người đổi tiền đặt bàn của họ, Ngài lật tung bàn, đuổi hết những người đổi tiền và nói rằng: “Đem hết tất cả những thứ này khỏi đây, và đừng biến nhà Cha Ta thành nơi buôn bán.”

Nhưng phải hiểu chuyện này một cách cẩn thận. Xét sơ qua, bản văn này có vẻ rõ ràng là như vậy, nhưng đằng sau lại đầy tính hình tượng vi tế (cho dù ý nghĩa thật rõ ràng đi nữa). Chúng ta khơi mở ý nghĩa của chuyện này thế nào đây?

Điều quan trọng là phải nhận ra những người đổi tiền đó đang làm một công việc cần thiết. Dân chúng từ nhiều nơi đổ về Giêrusalem để cử hành việc thờ phượng trong đền thờ. Họ đem theo đồng tiền của nước mình, và khi đến đền thờ, họ phải đổi sang đồng tiền Do Thái để có thể mua những con vật (bồ câu, cừu, dê) dùng làm lễ tế. Những người đổi tiền làm công việc này, cũng như nhân viên ngân hàng bây giờ, khi bạn ra nước ngoài, bước xuống máy bay là phải đến quầy đổi tiền để có tiền nước đó dùng.

Tất nhiên, trong số những người đổi tiền đó, có một số người thiếu lương thiện, nhưng đó không phải là lý do Chúa Giêsu phản ứng mạnh quá đổi như vậy. Và cũng không phải là Ngài thấy bị xúc phạm quá đáng khi việc đổi chác xảy ra tại một nơi thiêng liêng như thế. Khi Chúa Giêsu nói, “đem hết những thứ này ra khỏi đây và đừng biến nhà Cha Ta thành nơi buôn bán”, là Ngài đang dạy một điều, vượt trên yêu cầu phải sống lương thiện, và cũng vượt trên yêu cầu không được buôn bán trong đền thờ. Sâu xa hơn, là “đừng biến nhà Cha Ta thành nơi buôn bán” phải hiểu như sau: “Khi đến thờ phượng Thiên Chúa, người không cần phải đổi tiền của mình qua bất kỳ tiền tệ nào khác. Người có thể thờ phượng Thiên Chúa bằng tiền tệ của mình, bằng đồng tiền của mình. Không một ai, không một cá nhân, không một đền thờ, không một Giáo hội, không một tổ chức nào, tuyệt đối là không một điều gì, được phép đứng giữa người và Thiên Chúa mà nói rằng: “Anh phải đi qua tôi mới được!””

Đó là một lời dạy mạnh mẽ và sẽ không hợp lắm với nhiều người trong chúng ta. Ngay lập tức, họ sẽ bật ra câu hỏi: “Vậy giáo hội thì sao? Giáo hội không cần thiết cho ơn cứu độ sao?” Câu hỏi đó thậm chí càng đau lòng hơn nữa, khi thời này, nhiều người nói thẳng ra họ không cần đến Giáo hội: “Tôi có lòng đạo, nhưng không theo tôn giáo.”

Cứ cho là có một nguy cơ trong việc khẳng định và nhấn mạnh lời dạy này của Chúa Giêsu, nhưng, và đây là điểm mấu chốt, lời dạy này không hướng đến những người vào thời đó đang mở miệng nói: “Tôi có lòng đạo, nhưng không theo tôn giáo.” Đúng hơn, lời dạy này nhắm đến những cá nhân có tôn giáo và các tổ chức tôn giáo đang nghĩ rằng con đường đến với Thiên Chúa phải đi qua con đường dẫn cụ thể (con đường đó đang nằm trong tay họ). Tất cả mọi đồng tiền tôn giáo đều phải được đổi sang đồng tiền tôn giáo riêng của họ, vì họ nghĩ rằng, họ nắm con đường đến với Thiên Chúa. Chúa Giêsu đã cố gắng thanh tẩy chúng ta khỏi bất kỳ thái độ hay hành động nào mang suy nghĩ như thế.

Điều này không bác bỏ sự chính đáng hay cần thiết của Giáo hội cũng như những người phục vụ trong Giáo hội. Thiên Chúa làm việc qua Giáo hội và các thừa tác viên của Giáo hội. Nhưng điều này bác bỏ bất kỳ tính chính đáng nào khi người ta cho rằng Giáo hội và các thừa tác viên của mình mới nắm con đường đến với Thiên Chúa.

Không một ai nắm giữ con đường đến với Thiên Chúa, và nếu Chúa đã từng nổi nóng thì đó là vì đôi khi chúng ta tin rằng con đường đến với Ngài đang hoàn toàn nằm trong tay mình.

J.B. Thái Hòa chuyển ngữ

Tài liệu Học tập Lòng Chúa Thương Xót rất mong sự đóng góp về bài vở và sự giúp đỡ của các nhà hảo tâm. Mọi thư từ, bài vở xin vui lòng gửi trước ngày 15 hàng tháng theo địa chỉ email: longthuongxotgp@yahoo.com

Xin dùng chữ Unicode

LÒNG THƯƠNG XÓT CỦA THIÊN CHÚA ĐƯỢC BIỂU TỎ TRONG PHỤNG VỤ

Lm. Antôn Hà văn Minh,
Giáo phận Phú Cường

Đức Thánh Cha Phanxicô đã viết trong *Tông sắc Misericordiae Vultus*: "*Chúa Giêsu Kitô là dung nhan Lòng Thương Xót của Thiên Chúa Cha. Mẫu nhiệm đức tin Kitô giáo xem ra được trình bày một cách chính xác trong câu nói ấy. Trong Chúa Giêsu thành Nazareth, Lòng Thương Xót của Thiên Chúa Cha trở nên sống động và rõ ràng, và đã tìm thấy tốt đỉnh điểm của nó*".¹¹



Khuôn mặt của lòng thương xót đó luôn tiếp tục tỏ bày cách sống động trong đời sống Giáo Hội, đặc biệt qua Phụng Vụ. Thánh Công Đồng Vatican II đã khẳng định:

Chúa Kitô luôn hiện diện trong Giáo Hội, nhất là trong các hoạt động phụng vụ. Người hiện diện

trong Hy tế Thánh lễ, vừa ở nơi con người của thừa tác viên, khi "*chính Đấng xưa đã tự hiến mình trên Thập giá, nay cũng đang dâng hiến nhờ tác vụ của các linh mục*", vừa hiện diện cách vô cùng nhiệm lạ dưới hình bánh, rượu trong Bí tích Thánh Thể. Người hiện diện trong các bí tích nhờ quyền năng của Người, đến nỗi, khi có ai cử hành Bí tích Rửa Tội thì chính là Chúa Kitô đang rửa tội. Người hiện diện trong lời của Người, vì chính Người nói khi người ta đọc Thánh Kinh trong Giáo Hội. Sau hết, Người hiện diện khi Giáo Hội khẩn cầu và hát thánh vịnh, như chính Người đã hứa: "*Nơi đâu có hai hoặc ba người họp lại nhân danh Thầy, thì có Thầy ở đấy, giữa họ*" (Mt 18, 20).¹²

Quả thật, qua Phụng vụ, lòng thương xót của Thiên Chúa luôn được tỏ bày cho nhân loại, bởi chính nơi Phụng vụ như là không

¹¹ Đức Giáo Hoàng Phanxicô, *Tông thư Misericordiae Vultus (Khuôn mặt xót thương)*, Ngày 11-04-2015, số 1.

¹² Công Đồng Vatican II, *Hiến chế Sacrosanctum Concilium*, số 7.

gian của cuộc gặp gỡ giữa con người với Thiên Chúa qua Đức Giêsu Kitô, nhờ cuộc gặp gỡ này con người nhận được ơn cứu độ do bởi lòng thương xót Chúa trao ban, nói như Đức Thánh Cha Benedicto XVI: Qua Đức Giêsu Kitô, Thiên Chúa ngàn trùng cách xa giờ đây xuất hiện gần kề bên ta. Ngài là sự hiện diện đích thật của Đấng vĩnh cửu nơi trần gian này.¹³ Sự hiện diện này không nhằm thể hiện quyền uy của Đấng toàn năng vượt trên hết mọi loài, nhưng là một sự hiện diện để tỏ bày một tình yêu không thể cân đo đong đếm qua việc Ngài tự hiến trọn vẹn cho nhân loại, nhờ đó ta thấy được ý nghĩa của cuộc sống. Vâng, chính nhờ cái chết tự hiến của Đức Kitô trên Thập Giá mà cuộc đời tìm thấy ý nghĩa trọn vẹn, vì không có gì ý nghĩa hơn cho cuộc đời khi biết mình được Thiên Chúa yêu thương bằng một tình yêu vĩnh hằng và không bị vắn đục bởi mọi toan tính ích kỷ. Chính từ sự tự hiến của Đức Kitô trên thập giá mà chúng ta đọc được lòng thương xót của Thiên Chúa dành cho nhân loại, bởi nhờ sự tự hiến đó, Ngài đã nâng con người lên khỏi kiếp nô lệ của sự chết và cứu độ họ.

Lòng thương xót của Thiên Chúa không bao giờ vắng mặt:

Người luôn luôn tìm đến chúng ta - qua những con người mà Người soi sáng; qua Lời của Người, trong các bí tích, đặc biệt là Bí tích Thánh Thể. Trong phụng vụ của Hội Thánh, trong lời cầu nguyện, trong cộng đoàn sống động của các tín hữu, chúng ta cảm nghiệm được tình yêu Thiên Chúa, cảm nhận sự hiện diện của Người và học cho biết nhận ra Người trong đời sống hằng ngày của chúng ta. Người đã yêu chúng ta trước và tiếp tục yêu chúng ta trước.¹⁴

Tình yêu đó không chỉ dừng lại nơi khuôn mặt của Đức Kitô, nhưng còn được đồng hóa với những người khốn cùng: những người đói, những người khát, người xa lạ, người trần truồng, người bệnh và cả những người đang ở trong ngục tù: *"Mỗi lần các người làm cho một trong những anh em bé nhỏ nhất của Ta đây, là các người đã làm cho chính Ta vậy"* (Mt 25, 40).

(Còn tiếp)

¹³ Xc. Joseph Ratzinger, *Ein fuerhrung in das Chirstentum*, Koesel 2005, pp. 71.

¹⁴ Đức Giáo Hoàng Benedict XVI, *Thông Điệp Deus Caritas Est (Thiên Chúa Là Tình Yêu)*, Ngày 25-12-2005, số 17.

NỖ LÒNG NGƯỜI CHĂN CHIÊN

Lm Nguyễn Tâm Thường

Tình thương thúc đẩy, chàng chuẩn bị lương thực, với cây gậy gỗ, chàng dẫn chiên lên đường. Đường lên núi chỉ có mình chàng. Trên trườn núi mênh mông, chàng tiếp tục đi, can đảm. Chàng chỉ có một niềm vui: tình thương cho bầy chiên. Bầy chiên gặp cỏ non thì hớn hờ. Chúng ham ăn, quên người chăn. Chàng ngồi đó, trên bờ đá. Ánh nắng làm bóng chàng đổ dài trên nền cỏ.



Nghĩ đến những ngày sắp tới dài dằng dặc. Có thể là mưa. Có thể là gai góc. Và có thể là mệt mỏi. Chàng ngần ngại cho cuộc sống. Nhưng còn bầy chiên thì sao? Tình thương dành cho bầy chiên lại níu kéo chàng về với bốn phận. Cõi lòng chàng, can

đảm, trù mẩn lại trải rộng theo bầu trời.

Chàng chấp nhận tất cả sương gió, nguy hiểm, vì bầy chiên. Chàng chấp nhận hy sinh, nổi vắng và nổi đắng vì bầy chiên. Nhưng bầy chiên chẳng biết nỗi lòng chủ mình. Chúng cứ thản nhiên như lạnh lùng với chủ.

Sau những ngày đầu bình yên. Chàng đã nghe tiếng sói rừng sủa văng vẳng đâu đó. Bây giờ là chiến đấu với giao tranh. Đêm đêm, chàng thức giấc một mình nhìn núi lặng lẽ mà nghe xao xuyến. Riêng chiên cứ ngủ yên vô tư. Mỗi khi gió trời chuyển mưa là chàng ướm lạnh. Lạnh cả thân xác và lạnh cả tâm hồn vì yêu thương chiên.

Sói đã đến vào một tối.

Chiến đấu nào mà không cam go. Bởi thế, chẳng mấy ai là người chấp nhận gian nan vì kẻ khác. *"Kẻ làm công thì không màng đến chiên, khi thấy sói đến thì bỏ chiên mà chạy trốn. Chỉ có người chăn chiên thương chiên mình thì mới thí mạng sống vì chiên"* (Yn

10, 1-14). Chàng chiến đấu bảo vệ chiên. Chân rướm máu vì núi đá. Tay ê ẩm vì phải chống cự. Trận chiến nào cũng có phần thua thiệt. Lời Kinh Thánh đã loan báo: "*Cứ chủ chiên mà giết thì đàn chiên sẽ tan tác*" (Mt 26, 31). Biết thế, sói tấn công chàng, sói muốn ăn thịt chiên. Nỗi đau của chàng không phải là thương tích chàng phải mang, mà là những tiếng kêu của chiên con bị thương. Nhìn vài con chiên nhỏ phải đi tập tễnh, lòng chàng như tơ chiều chùng xuống. Thương yêu quá đỗi. Chiên thì chẳng biết tâm sự chủ mình. Chúng cứ vô tư.

Đó có là tâm tình của Chúa đối với con người?

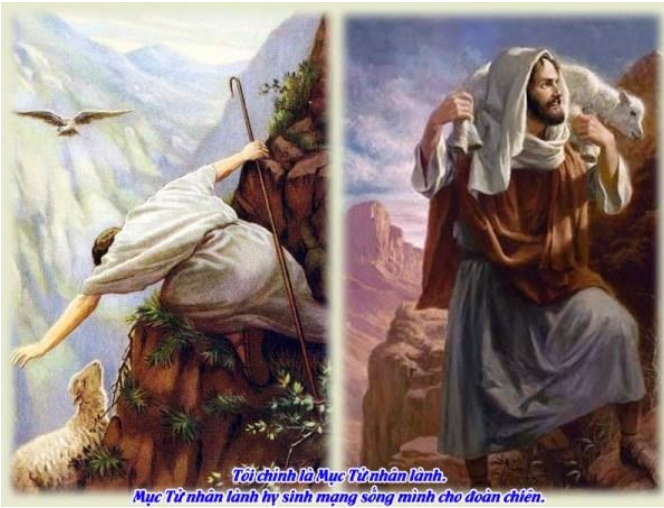
Người chăn chiên biết đâu là cỏ non. Nơi nào có suối trong lành. Chiên chẳng biết gì. Nhưng làm sao để chiên nghe lời chủ. Đây là nỗi khổ tâm của người chăn chiên. Đó là nỗi khổ tâm của Chúa đối với nhân loại.

Khi chợt thấy bãi cỏ xanh trước mắt, màu xanh quuyến rũ. Bầy chiên nô náo ùa tới. Cũng như con người trong lúc hoang vu, buồn chán, chợt thấy bóng hạnh phúc mờ ảo, cứ ngỡ là cơn mưa tươi mát, đã sa ngã. Người chăn chiên thì biết đám cỏ xanh kia tuy có đẹp nhưng nó mọc trên đám bùn, nơi đó đầy đĩa độc và rắn xanh. Nếu chiên đến ăn sẽ sa lầy, sẽ bị đĩa cắn, sẽ bị rắn độc giết chết. Đằng sau màu xanh đẹp mắt là thuốc độc. Nhưng chiên đâu biết thế. Chiên cứ muốn xuống. Chiên chẳng nghe lời chủ. Và người chăn chiên se sắt cõi lòng khi thấy chiên mình chết.

Chúa cũng vậy, bao lần con người đã đi tìm hạnh phúc giả trong tội lỗi. Những hạnh phúc giả vì bất trung trong tình nghĩa vợ chồng. Những hạnh phúc giả vì gian tham bất chính, vì những rung cảm trái phép. Chẳng ai muốn hạnh phúc giả. Chỉ vì lười biếng đi tìm hạnh phúc thật nên thấy bất cứ đám cỏ xanh nào cũng chạy lại. Chúa biết rõ đâu là hạnh phúc đem bình an. Chúa cản ngăn và con người đã than trách. Chúa đau lòng. Nhưng biết làm sao. Vì thương chiên mình nên vẫn phải ngăn cấm. "*Chúa thương ai Người mới sửa dạy, Người nhận ai làm con, Người mới cho đòn. Vì còn gì là con nếu người cha không dạy*" (Hr 11, 5-10). Sửa dạy thì có đau đớn. Nhưng nếu không sửa dạy thì người cha không còn là cha nữa.

Trên đường dẫn chiên đi, bao lần chiên kêu gào oán than chủ. Chiên cứ muốn dừng nghỉ, nhưng chủ biết phải đi nữa mới có cỏ

tốt, suối lành. Chủ cũng biết chẳng mấy chốc nữa mùa đông lại về. Phải vội vã mà lên đường. Chiên nào có hiểu vậy. Chúng mỗi chân. Chúng chán nản. Nhìn lịch sử cứu độ, khi Maisen dẫn dân qua sa mạc về Đất Hứa, đã chứng minh rõ ràng điều đó.



Cũng trên đường đi ấy, có những liên hoan của bầy chồn, bầy heo đứng ca múa bên đường. Có những con chiên nghe tiếng cười đùa của bầy chồn, vui tai, xuôi lòng muốn ở lại. Nhưng chủ biết rằng nếu con chiên nào ở lại với bầy chồn, bầy cáo, chúng sẽ suốt đời cô đơn. Bầy chồn sẽ chẳng bao giờ săn sóc chúng, mà

chúng phải nô lệ bầy chồn. Trên đường đời của con người cũng thế. Bao lần đi với Chúa, những tông đồ của Chúa đã muốn rẽ lối, phân vân ở ngã ba đường. Họ thấy con đường theo Chúa sao mà dài. Họ chẳng thể nhìn thấy đôi cỏ ở xa xa. Họ muốn theo lối rẽ để ở lại vui chơi theo tiếng mời gọi của thần tượng ảo ảnh. Trên đường về Đất Hứa, dân Chúa đã bao lần than trách Maisen, họ đã dừng lại để thờ các tượng thần mà họ nghĩ là sẽ cho họ khoái lạc.

Sói rừng bao giờ cũng khôn ngoan. Chúng mang bộ mặt của những con thỏ hiền từ. Chờ chiên đến gần, chúng sẽ vỗ bằng răng nhọn. Chúng đứng bên đường nhờn như nô đùa. Bầy chiên phải theo chủ hoài thì nản lòng, muốn bỏ đôi cỏ xanh ở đằng kia. Chúng muốn đến làm bạn với bầy sói. Riêng chủ thì biết đằng sau tiếng cười là nước mắt. Bên này là nỗi vui, bên kia là chết chóc. Người chăn chiên thương chiên mình thì phải ngăn cản. Nhưng bầy chiên đâu hiểu thế. Không nghe lời thì người chăn chiên phải dùng roi mà đánh. Mỗi vết roi là lòng chủ lại thêm đau. Tâm hồn chủ chiên thì tan tác mà chiên cứ oán than.

Đời người cũng vậy. Có người cha nào không lo âu khi thấy con mình đùa với vực thẳm. Chúa biết con người nghèo đói hạnh phúc. Chúa biết trong thực tế, cuộc sống của con người có nhiều nỗi đắng, con người dễ bị cám dỗ ăn những đám cỏ dại. Chúa biết con người không muốn bị sửa trị vì có đau đớn. Biết vậy, Chúa đã căn

dặn: *"Bị sửa phạt thì chẳng có vui, chỉ có buồn, nhưng nhờ đó mà được luyện tập và về sau mới thấy sinh lợi: tức hoa quả của bình an"* (Hr 11, 11).

Tuy nhiên vẫn có những con chiên bỏ đàn, ở lại với bầy chồn, bầy cáo và nhận quê hương đó làm của mình. Đã bao lần Chúa ngậm ngùi xót thương mà chẳng làm gì được. Khi một tâm hồn muốn bỏ chiên đàn mà đi, Chúa xót thương cho Chúa vì đã mất một người con. Để cứu vãn, Chúa dùng gậy mà đe dọa. Nhưng Chúa không thể đánh chết chiên mình được. Nó quyết định đi thì Chúa chỉ biết đứng nhìn, nuối tiếc mà thôi. Người chăn chiên thật thì thương chiên của mình.

Người chăn chiên bao giờ cũng khôn ngoan. Biết nơi nào có thể cho chiên dừng nghỉ, uống nước. Người chăn chiên biết từng con suối: *"Ta đến để chiên Ta có sự sống và có một cách dôi dào"* (Yn 10, 10). Khi bất hạnh làm con người khổ thì bất cứ an ủi nào cũng như suối trong. Người ta dễ bị cám dỗ bỏ đời sống đức tin, muốn bám víu vào thú vui của trần thế. Chỉ có Chúa thấy rõ, đây không phải là bóng mát hạnh phúc, suối trong bình an. Đây chỉ là bóng đen của những cơn mưa sắp đổ xuống. Thay vì phải đi nhanh, phải chạy trốn, con người lại muốn ẩn trú trong những bóng đen ấy. Rồi từ đó, bất hạnh lại nảy sinh bất hạnh. Túng thiếu lại nảy sinh túng thiếu.

Vì bản tính của chiên là chiên, nên những con chiên bỏ đàn đi, nó sẽ chẳng bao giờ tìm được căn tính của mình. Từ đó, cuộc đời sẽ trôi dạt, hạnh phúc sẽ là những bóng mây chợt qua. Khi tôi lìa xa Giáo Hội là đàn chiên Chúa, tôi sẽ thao thức, bất an.

Trên đường đi đến đồng cỏ, chắc chắn sói sẽ đến. Chắc chắn có giao tranh, Nhưng hạnh phúc của bầy chiên là chủ chiên không bao giờ bỏ bê. *"Chiên của mình, Ta gọi tên từng con một"* (Yn 10, 3). Sói rừng chỉ bắt được những con chiên bỏ đàn đi rong chơi một mình. Giáo Hội là nhiệm thể có lửa của Chúa Thánh Thần sưởi ấm. Những viên than nằm riêng rẽ chẳng bao lâu gió sẽ làm nguội tắt. Nó tự làm cho đời sống mình nên khô cạn và cũng làm cho bếp than kém hồng vì mất đi một phần tử.

Cũng trên đường đi đến đồng cỏ, núi đá có thể làm đau chân chiên con. Nó có thể mang thương tích và chẳng thể kịp với đàn

chiên. Nhưng chỉ cần cất tiếng kêu là chủ sẽ đến và bồng nó trên vai mà dẫn đi. Người chủ thương chiên mình thì chẳng bao giờ vì chiên con yếu đuối không đi kịp đàn chiên mà bỏ rơi nó. Chủ chiên hãnh diện vì những con chiên khỏe mạnh nhưng lại thương những con chiên bé bỏng, yếu sức. Chúa cũng vậy, một tâm hồn mang nhiều thương tích là tâm hồn được Chúa yêu thương đặc biệt: "*Có cần lương y, hẳn không phải là người lành mạnh, mà là người đau ốm*" (Lc 5, 13). Khi người ta trách Chúa tại sao lại ngồi chung bàn ăn với người tội lỗi. Chúa đã trả lời như thế. Câu trả lời ấy cho tôi nhiều an ủi.

Trong cuộc sống, Chúa chẳng bao giờ quên những tâm hồn lạc lõng. "*Ai trong các ông giả sử có một trăm con chiên và lạc mất một con, há người ấy lại không bỏ 99 con còn lại mà đuổi theo con lạc cho đến khi tìm ra con chiên lạc đó sao?*" (Lc 15, 4-7). Chính vì thế mà Chúa đã đến. Chỉ cần cất tiếng kêu, Chúa sẽ đến như người chăn chiên bồng chiên mình trên vai mà đi. Trong vòng tay chủ chiên, con chiên đã mang thương tích sẽ được ngủ bình yên vì người chăn chiên quá thương nó.

Người chăn chiên mừng vui biết bao khi tìm thấy chiên mình. Nhưng nếu chiên không về thì sao?

- Nỗi nhớ thương sẽ hằn sâu trong tim và người chăn chiên sẽ mãi mãi thao thức. Sợ nó chết trên đường cô độc, người chăn chiên sẽ dõi theo vết chân nó, vì nó vẫn thuộc đàn chiên mình.

Đó là nỗi lòng của Chúa, người chăn chiên tốt lành.

Trích trong Nước Mắt và Hạnh Phúc

Ý CẦU NGUYỆN CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ

THÁNG 5/2019

CẦU CHO GIÁO HỘI BÊN CHÂU PHI

Xin cho Giáo hội bên Châu Phi, qua việc dẫn thân của các thành viên, thắt chặt sự hợp nhất giữa các dân tộc, dấu chỉ của niềm hy vọng cho lục địa này.

ĐI THĂM MÁI ẤM

Maria Mỹ Ánh

CB LCTX GX Hòa Bình

Hai từ “ĐI THĂM” bao giờ sau đó cũng để lại trong lòng nhiều cảm xúc khác nhau: Thương mến, cảm phục, xót xa, trần trở và bỗng dưng thấy mình quá hạnh phúc và cũng quá... vô tâm!



Ngày 27.03.2019, vợ chồng tôi có đến với MÁI ẤM HOA HỒNG, tọa lạc tại số 386 Tỉnh lộ 8, Ấp 3A, xã Tân Thạnh Tây, Huyện Củ Chi, TP HCM để chuyển dùm một khoản tiền của người bạn từ bên Mỹ gửi cho chúng tôi, nhờ tìm một mái ấm nào đó để trao tặng trong Mùa Chay. Cha xứ

tôi đưa cho 5 địa chỉ cha biết, để chúng tôi lựa chọn. Cũng thật có “cơ duyên” với Mái Ấm Hoa Hồng, tự nhiên chúng tôi chọn nơi này thay vì 4 nơi kia.

Từ Giáo Xứ Hòa Bình tới Mái Ấm chỉ có gần 30 km, thế mà chúng tôi phải đi gần 2 tiếng để tìm đường. Tấm bảng Mái Ấm Hoa Hồng thật nhỏ bé và khiêm tốn chúng tôi chưa kịp nhìn, đã thấy một đám trẻ đứng xếp hàng ngay ngắn trước cổng lớn đóng kín cùng với cô giáo, có lẽ cho các em phơi nắng buổi sáng. Chúng tôi dừng xe ngay vì biết chắc Mái Ấm đây rồi. Hỏi cô giáo và được chỉ vào cổng phụ nhỏ bên cạnh. Vào bên trong thấy một toán thợ đang làm nhà. Quang cảnh xung quanh thật rộng rãi, thoáng mát và cực kì sạch sẽ. Trước khi tới đây chúng tôi cũng đã liên lạc với Soeur Đại diện cơ sở Têrêsa Nguyễn Thị Mỹ, để hỏi thăm đường đi. Đang định hỏi xin gặp Sr thì gặp một em khuyết tật đi tới, mới nghe tới tên Sr em đã gọi to: “Bà ơi, có người gặp bà”. Sr đang chỉ cho thợ lắp ráp khu nhà tiền chế. Trước mặt chúng tôi là một nữ tu lớn tuổi nhưng rất đẹp lão! quần đen, sơ mi màu nâu giản dị, đội chiếc mũ hình như...

tai bè! dưới vành mũ là cặp mắt đen thông minh và rất hiền diệu! dáng người nhỏ bé, vẫn còn khá tinh anh và nhanh nhẹn. Nụ cười thân thiện làm cho chúng tôi có cảm giác thân quen và thiện cảm! Tiếp chúng tôi bên chiếc bàn đá ở một sảnh lớn (để các em vui chơi) được lau chùi bóng loáng. Sr có kể về những ngày đầu thành lập Mái Ấm.



Năm 2004, khi Sr đang làm phụ tá bề trên tổng quyền kiêm bề trên tu viện, theo dì bề trên tổng quyền Têrêsa Đỗ Thị Minh đi xem đất ở Củ Chi để giới thiệu với các bề trên liên hiệp Đa Minh Việt Nam mua đất xây học viện chung. Thấy miếng đất, dù vẫn còn hoang vu nhưng Sr

Mỹ đã muốn có miếng đất để làm nơi nuôi trẻ mồ côi khuyết tật. Rất tiếc là bị bề trên từ chối vì không có kinh phí, và cũng vì xa thành phố nên thôi luôn ý định xây học viện.

May nhờ có chị Mary Như Hường ở bên Mỹ về, Sr Mỹ dẫn đi xem đất, chị Hường khuyến khích và hỗ trợ liên khoản tiền để đặt cọc. Được sự đồng ý của Dì Tổng Minh, và cơ sở Mái Ấm Hoa Hồng ra đời từ đó. *"vì thấy cảnh thiếu thốn, khổ cực, cô đơn buồn tủi của những cụ già neo đơn, những cháu bé mồ côi khuyết tật mà chị em Đa Minh Lạng Sơn, trụ sở chính ở 25/2 Lê Đức Thọ, P16, Quận Gò Vấp, TP HCM đã thành lập Mái Ấm Tình Thương có tên là Mái Ấm Hoa Hồng"* (Sr Mỹ).

Mái Ấm được xây dựng vào năm 2004, có 14 nữ tu đang phục vụ. Thành viên của Mái Ấm đủ mọi dạng: cụ già neo đơn, tâm thần, bại liệt, bại não, câm điếc, động kinh, mồ côi... Tất cả sống thành một gia đình yêu thương, giúp đỡ lẫn nhau. 14 nữ tu, có những người tuổi đời còn rất trẻ. Các chị đã dành hết tuổi thanh xuân cho những mảnh đời bất hạnh. Nhìn các chị mỏng manh trong chiếc áo dòng trắng đi nhà thờ cứ như các... thiên thần! Những "Thiên Thần" này sau giờ lễ lạc, kinh nguyện đã khoác vào mình chiếc áo lao động, cũng cuốc xẻng, cũng dầm mưa dãi nắng cùng các em khỏe mạnh đắp luống gieo trồng để có những luống rau xanh, chăn vịt, gà,

ngan, ngỗng để có trứng, có thịt cho các cháu đủ dinh dưỡng... rồi các chị tất bật chăm sóc các em từng li từng tí, từ những đứa bé còn đỏ hỏn bị cha mẹ bỏ rơi khi vừa sinh ra, "những người mẹ" này đã ẵm bồng, nuôi nấng các con khôn lớn, dạy các con lòng yêu mến Chúa, dạy nhân bản, dạy đạo đức làm người. Đó là những bé sơ sinh dù sao vẫn còn đỡ nhọc nhằn với các chị hơn những em khuyết tật, bị tâm thần, động kinh... Khi còn ở ngoài, các em đánh lộn, vác cây đập người khác, ném đá... Thế mà qua bàn tay dịu dàng, chăm sóc ân cần, yêu thương hết lòng, các chị đã cảm hóa được các em trở thành người biết nghe lời, biết làm việc, biết sống một cách có ích khi chính mình đóng góp công sức vào việc chung trong Mái Ấm như một gia đình yêu thương nhau, giúp đỡ nhau. Các chị đã để tuổi trẻ của mình bao phủ những tâm hồn dễ bị tổn thương và đầy bất hạnh. Các chị đã sống một cuộc đời đầy ý nghĩa và tràn đầy tình yêu thương của Chúa cho nhân loại khổ đau. Ở đây ai cũng làm việc và có việc để làm. Từ các Sr đã lớn tuổi (ngoài 70) cũng chăm sóc em bé đến các em khiếm khuyết cơ thể cũng làm việc theo khả năng của mình. Một cộng đồng làm việc vì TÌNH YÊU GIÊSU và TÌNH YÊU ĐỒNG LOẠI.

"Được sự tài trợ của Hội Dòng, sự hỗ trợ của các thân nhân, ân nhân chị em và những người hảo tâm giúp đỡ" (Sr Mỹ) nên Mái Ấm cũng được tươm tất, các cháu có cái ăn, cái mặc, nhà cửa sạch sẽ khang trang. Mái Ấm lúc này đã lên tới 90 người, trong đó có các trẻ sơ sinh từ 2, 3 ngày hoặc 2, 3 tuần tuổi của những em cơ nhỡ sinh ra bỏ lại đây để mong trở về làm lại cuộc đời sau một lần lầm lỡ. Có khi sinh xong, các em nhờ bạn bè mang đến nhờ các dì nuôi dưỡng, các em được khai sinh và nói rõ nguyên nhân và ngày đến Mái Ấm để mong sau này cha mẹ nghĩ lại mà mang con về, để con có một mái nhà có cha mẹ yêu thương...

Mái Ấm đang tạm ngưng tiếp nhận để xây cất thêm cơ sở theo dạng tiền chế, vì đất của các dì đang trong tình trạng quy hoạch treo! Hai chữ "quy hoạch" kèm theo nhiều khổ lụy cho các cơ sở tôn giáo như thế này! Không hiểu vì sao đất của mình, do mình đứng tên vẫn không được xây cất theo ý mình, và CHỬA BAO GIỜ là của mình cả!!!

"Dù vất vả, gian nan, mệt nhọc, thức khuya, dậy sớm", vừa làm cha vừa làm mẹ với đàn con đông đúc không được bình thường,

các dì đã phải cố gắng mỗi ngày, nhờ ơn Chúa giúp để chu toàn nhiệm vụ được giao. Có lẽ niềm vui lớn nhất của các dì là *"tạo dựng được một cộng đoàn biết yêu thương, mỗi người không chỉ sống cho riêng mình mà còn biết sống với, sống vì cho người khác"* (SrMỹ).

Bên cạnh đó vẫn còn nhiều giới hạn và khó khăn, cần được cộng đồng sẻ chia và hỗ trợ để các Sr có đủ kinh phí lo cho những thành viên rất tội nghiệp ở đây. Sau khi trở về, được mục sở thị từ Mái Ấm Hoa Hồng. Cộng Đoàn Lòng Chúa Thương Xót Giáo Xứ Hòa Bình quyết tâm sẽ đi thăm Mái Ấm vào đúng ngày Chúa Nhật Phục Sinh 21.04. 2019, mang một chút quà mọn đến thăm các cháu và mong sau khi trở về CD LCTX, chúng ta nhìn thấy những việc phi thường các Sr làm, những con người hy sinh thầm lặng cuộc đời mình vì Lòng Thương Xót của Chúa, Cộng Đoàn sẽ có cái nhìn mới về đời sống đức tin và sống phó thác, yêu thương và tha thứ cho nhau.

Xin Chúa ban nhiều ơn lành cho các Sr, các cháu. Người chăm sóc và người được chăm sóc đều cần đến những cảm thông, sẻ chia, được Chúa thương xót cũng như mọi người quan tâm giúp đỡ.

(Soeur Têrêsa Nguyễn Thị Mỹ ĐT 0919 386 329, số Tài khoản 128 246 299 Ngân Hàng ACB – Củ Chi).

BÉ VÀ MẸ



Bé: Đức Mẹ và Đức Bà, ai lớn, ai nhỏ, hả mẹ?.

Mẹ: Đức Mẹ và Đức Bà là một, là Đức Mẹ Maria, là Mẹ Chúa Giêsu đó con!

Bé: Mẹ phải nhỏ hơn Bà, Bà phải lớn hơn Mẹ chứ! Sao bằng nhau được?.

Mẹ: Thường thì vậy. Nhưng trong đạo, Đức Mẹ là Đức Bà, con ạ!.

Bé: Sao lúc thì Đức Mẹ, lúc thì Đức Bà, người lớn rắc rối quá. Trong kinh "Lạy Nữ Vương" cũng vậy, chỉ đọc 2 lần Mẹ, rồi tự nhiên chuyển sang Bà cả kinh luôn. Con chả hiểu Mẹ nào hay Bà nào. Kỳ quá!.

Mẹ: !!!!???

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU: HIỂU VÀ THỰC HÀNH CHO ĐÚNG

Lm. Giuse Phạm Đình Ái, SSS

(Tiếp theo và hết)



III. NỘI DUNG

Để có thể thành Lời nguyện phổ quát hay Lời nguyện chung, Quy chế Tổng quát Sách lễ Rôma (QCSL) [2002. số 70] đòi phải hướng các ý nguyện vào 4 đối tượng sau:

A. Cho các nhu cầu của Hội Thánh hoàn vũ

Chẳng hạn cầu cho sự hiệp nhất các Kitô hữu, ơn gọi linh mục, tu sĩ; công việc truyền giáo và các xứ truyền giáo; cầu cho Đức Giáo Hoàng, các Giám mục, các mục tử trong Hội Thánh, tu sĩ, các người dự tòng...

B. Cho các người trong chính quyền và cho toàn thể giới được cứu độ

Bao gồm những lời cầu cho công lý và hòa bình, những vấn đề xã hội, các vị lãnh đạo chính quyền, giới công nhân, nông dân, những người không nhà ở, cho cuộc bầu cử, cho thời tiết thuận hòa, mùa gặt tươi tốt, phát triển đất nước, cứu vãn nền kinh tế khỏi khủng hoảng...:

“Trước hết, tôi khuyên ai nấy dâng lời cầu xin, khẩn nguyện, nài van, tạ ơn cho tất cả mọi người, cho vua Chúa và tất cả những người cầm quyền, để chúng ta được an cư lạc nghiệp mà sống thật đạo đức và nghiêm chỉnh. Đó là điều tốt và đẹp lòng Thiên Chúa, Đấng cứu độ chúng ta, Đấng muốn cho mọi người được cứu độ và nhận biết chân lý” (1Tm 2, 1-4).

C. Cho các người đang gặp bất cứ khó khăn nào

Chẳng hạn như cho các bệnh nhân, những người nghèo đói, những người thất nghiệp, những người mù chữ, bị bỏ rơi, tù đày, di dân, đang hấp hối... Ngoài đau khổ thể xác, con người còn có những nỗi khổ trong tâm hồn, vì thế nên cầu cho cả những anh chị em đang bị khủng hoảng về luân lý, những người mất đức tin, người tuyệt vọng...

D. Cho cộng đoàn địa phương

Cộng đoàn địa phương là môi trường sống cụ thể và thiết thân đối với người tín hữu. Ý nguyện này gắn với đời sống cộng đoàn và những thành viên thuộc cộng đoàn, chẳng hạn như cầu cho các thanh niên nam nữ sắp kết hôn, những thầy sắp chịu chức thánh, những em đang dọn mình xưng tội, rước lễ lần đầu hay lãnh nhận Bí tích Thêm sức, những người mới qua đời... Dĩ nhiên cũng phải cầu nguyện cho những người đang hiện diện trong cộng đoàn phụng vụ.

Trong một buổi lễ cử hành đặc biệt nào đó, như trong thánh lễ với nghi thức Thêm sức, Hôn phối, An táng, thì thứ tự ý nguyện có thể dành ưu tiên cho trường hợp đặc biệt đó. Tuy nhiên, không bao giờ được bỏ hoàn toàn những ý nguyện phổ quát, bởi vì đây là Lời nguyện chung (QCSL 70-71). Ví dụ: Lời nguyện tín hữu trong thánh lễ an táng như sau: i. Cầu cho người quá cố; ii. Cầu cho gia đình, những người săn sóc; iii. Cầu theo ý chung (người bệnh, người đang hiện diện, những người mất đức tin); iv. Cầu cho cộng đoàn¹⁵.

IV. THỰC HÀNH

A. Thực hành nên làm

· Trước đây, Lời nguyện tín hữu có thể được sử dụng cách hữu ích trong các ngày thường, và chỉ buộc trong thánh lễ Chúa nhật và các ngày lễ buộc mà thôi. Tuy nhiên, các tài liệu gần đây nhất không có sự phân biệt rõ giữa các ngày lễ trọng và ngày thường, nhưng chỉ mô tả cấu trúc Lời nguyện tín hữu. Điều này cho phép sử dụng Lời nguyện trong mọi dịp thích hợp, mà không đưa ra việc

¹⁵ Về Lời nguyện tín hữu trong dịp lễ cưới có thể coi trong "Những mẫu lời nguyện chung" (Nghi thức Cử hành Hôn nhân, số 251-252).

buộc¹⁶. Dầu vậy, với những lý do thần học và nhất là nhằm biểu lộ và giúp cho việc tham gia tích cực của tín hữu vào thánh lễ, nên dâng Lời nguyện tín hữu mỗi ngày trong thánh lễ có giáo dân tham dự tuy đôi khi chủ tế phải đọc tất cả: dẫn nhập + các ý nguyện + lời nguyện kết (PV 53; QCSL 36, 69)¹⁷. Nhờ vậy, tránh được tình trạng đưa một lô ý nguyện (chẳng hạn cầu cho các linh hồn vào giữa Kinh nguyện Thánh Thể).

- Hình thức lời nguyện phải thay đổi và thích nghi hết sức có thể với mỗi buổi cử hành.

- Nên dùng những câu văn gọn, đơn giản, rõ ràng, chia thành nhiều ý nguyện hơn là dồn nhiều ý nguyện vào trong một câu để mọi thành viên của cộng đoàn phụng vụ có thể hiểu một cách dễ dàng những gì họ đang cầu xin (QCSL 71).

- Nên dựa vào và liên kết với những gì vừa diễn ra trước đó, tức các Bài đọc Sách Thánh, bài giảng và tình hình thực tế để chuẩn bị bản văn Lời nguyện tín hữu cho mỗi buổi cử hành hơn là sử dụng những bản văn có sẵn¹⁸. Tuy sẽ vất vả hơn, nhưng Lời nguyện chung này sẽ trung thực hơn và mang tính giáo dục đức tin hơn vì gắn với những mối quan tâm hay biến cố của cộng đoàn, của thế giới hơn¹⁹.

- Nên chọn một ngôn thức nhất định để mở đầu các ý nguyện, ví dụ: "Chúng ta hãy cầu xin Chúa cho..."; "Chúng ta hãy hiệp ý cầu xin Chúa cho..."; "Chúng ta hãy cầu nguyện cho..."; hoặc "...Chúng ta cùng cầu xin Chúa cho..."... vì đây là việc loan báo các "ý nguyện" (intentio) nhằm nói với cộng đoàn chứ không phải là những lời "cầu nguyện" thưa lên với Chúa (oratio).

¹⁶ Xc. Edward McNamara, "Lời nguyện tín hữu có là bắt buộc trong thánh lễ ngày thường hoặc thánh lễ an táng không?" từ Zenit.org (11-03-2014).

¹⁷ Xc. Joseph DeGrocco, *A Pastoral Commentary on the General Instruction of the Roman Missal* (Chicago: Liturgy Training Publication, 2011), 48; Xc. Johannes H. Emminghaus, *The Eucharist - Essence, Form, Celebration*, 154.

¹⁸ Xc. Mục lục các Bài đọc trong thánh lễ "Ordo Lectionum Missae" (Vatican City: Typis Polyglottis Vaticanis, 1981), số 43.

¹⁹ Xc. Lawrence E. Mick, *Worshiping Well* (Collegeville, Minnesota: The Liturgical Press, 1997), 55.

Vị trí để loan báo các ý nguyện tốt nhất là tại giảng đài. Luật cho phép nêu ý nguyện ở một nơi khác thích hợp, nhưng tốt nhất là ở trong cung thánh hay sát cung thánh mà cộng đoàn có thể thấy được (QCSL 71)²⁰.

Theo lịch sử và truyền thống, nếu có thầy phó tế hiện diện, thầy là một chọn lựa ưu tiên để xướng tất cả ý nguyện (intentio - QCSL 94, 171, 177). Nếu thầy phó tế không hiện diện, tốt nhất các ý nguyện chỉ do một người khác xướng lên (thầy có tác vụ đọc sách, ca viên, độc viên hay một giáo dân khác) hoặc trong một số trường hợp thì mỗi người xướng một ý nguyện (QCSL 99, 138, 197) nhưng không được hiểu họ là những đại diện dâng lời cầu nguyện²¹. Người loan báo ý nguyện nên tiếp tục đứng tại chỗ cho đến khi chủ tế đọc xong lời nguyện kết thúc và cộng đoàn thưa "Amen"²². Trước khi rời khỏi cung thánh, người xướng các ý nguyện nên cúi sâu chào bàn thờ (Lễ nghi Giám mục, số 72).

Như vẫn được thực hành nhiều lần trong mỗi thánh lễ [trước các lời nguyện nhập lễ, lời nguyện tiến lễ và lời nguyện hiệp lễ, linh mục dâng lễ sẽ mời gọi "Chúng ta dâng lời cầu nguyện..." hoặc "Anh chị em hãy cầu nguyện..." (QCSL 54, 77, 89). Còn khi kết thúc mỗi ý nguyện, người xướng không phải là đại diện dâng lời cầu nguyện, nên sẽ sử dụng câu mời gọi cộng đoàn khác với vị chủ tế một chút, chẳng hạn như "...Chúng ta cầu xin Chúa" hoặc "Chúng ta cùng hiệp ý cầu nguyện"; tránh dùng câu "Chúng con cầu xin Chúa" vì đây là lời kêu mời cộng đoàn hiệp ý cầu nguyện theo một "ý nguyện" vừa được xướng lên chứ không phải thưa lên với Chúa (oratio)²³.

Sau lời mời gọi cộng đoàn cầu nguyện, mọi người có thể hát đáp lại, hoặc đọc một lời đáp quen thuộc, hoặc im lặng một lúc (QCSL

²⁰ Xc. Mục lục các Bài đọc trong thánh lễ, số 31; Xc. Joseph DeGrocco, *A Pastoral Commentary on the General Instruction of the Roman Missal*, 52.

²¹ Xc. Mục lục các Bài đọc trong thánh lễ, số 30.

²² Xc. Joseph DeGrocco, *The Church at Worship (Chicago: Liturgy Training Publication, 2013)*, 130.

²³ Xc. Columba McCann, *OSB, 101 Liturgical Suggestions (Dublin: Hudson Killeen Ltd, 2014)*, 68.

71)²⁴. Để tránh tình trạng mọi người chỉ có một câu đáp duy nhất “Xin Chúa nhậm lời chúng con” sau mỗi ý nguyện trong mọi thánh lễ, có thể đa dạng hóa lời đáp cho phù hợp với tính chất ngày lễ hay mùa lễ bằng cách trình chiếu lên màn hình một lời đáp khác để mọi người có thể hát hay đọc theo. Chẳng hạn những lời sau đây:

- i. Muôn lạy Chúa, xin mau phù trợ;
- ii. Cha hết lòng yêu thương chúng con, xin nhận lời chúng con cầu nguyện;
- iii. Chúa là tình thương, xin cho chúng con được nghiệm thấy tình thương Chúa;
- iv. Lạy Chúa, xin chúc lành và thánh hóa chúng con;
- v. Lạy Chúa, xin nhìn đến chúng con;
- vi. Lạy Chúa, xin rủ lòng thương xót chúng con;
- vii. Để nên lời ngợi ca cho hiển vinh danh Ngài, để nên lời ngợi ca cho hiển vinh danh Ngài...²⁵

· Ý nguyện cuối cùng nên hướng tới những anh chị em đã qua đời và đề cập đến những người mà thánh lễ được dâng để cầu nguyện cho họ.

· Trước khi đọc lời nguyện kết thúc, chủ tế có thể dành ra ít giây tĩnh lặng cho mỗi người đưa ra những ý nguyện riêng của mình²⁶.

B. Thực hành nên tránh

· Đừng cầu nguyện cho những ý tưởng trừu tượng như sự công chính, sự công bằng, nhân quyền..., nhưng tốt hơn, hãy dùng những hình ảnh cụ thể và cầu nguyện cho những con người cụ thể, ví dụ “cho những con người bị đau khổ vì bị bách hại hay đối xử bất công”; “cho những người đang chiến đấu cho công bằng xã hội”...²⁷

²⁴ Xc. Mục lục các Bài đọc trong thánh lễ, số 31.

²⁵ Xc. J. Leben, *Để sống Phụng vụ* (édition du cerf, 1986), 109.

²⁶ Xc. Edward McNamara, “Ad-libbing the Prayers of the Faithful” trong *A Zenit Daily Dispatch* (20 JULY 2004).

²⁷ Xc. Lm. Ant Nguyễn Đức Khiết, “Lời nguyện cho mọi người: ý nghĩa và cách soạn thảo”, từ <http://www.simonhoadalat.com/HOCHOI/Phungvu/01SoanLoiNguyenGD.htm>

· Không nên tìm cách gói ghém vào trong một ý nguyện tất cả một giáo thuyết, một bài học, ví dụ như “Giáo hội học của Vatican II là Giáo hội học hiệp thông, xin Chúa cho mọi thành phần Dân Chúa biết yêu mến tinh thần hiệp thông”²⁸.

· Nên tránh rơi vào cái bẫy sử dụng Lời nguyện tín hữu như một bài giảng ngắn về luân lý, bài hướng dẫn đời sống Kitô hữu, chứa đựng ngôn từ mang tính chính trị hay như một bản cáo trạng, ví dụ “xin cho những người giàu có không còn ích kỷ, nhưng biết chia sẻ với người nghèo”. Trong trường hợp này, nên viết “xin cho những anh em nghèo khổ gặp được những tấm lòng quảng đại”²⁹.

· Lời dẫn của chủ tế vào Lời nguyện tín hữu và những lời của người xướng nhằm loan báo các ý nguyện (intentio) là nhằm nói với cộng đoàn chứ không phải lời “cầu nguyện” thưa lên với Chúa (oratio). Do đó, phải sử dụng đại danh từ “chúng ta” chứ không phải “chúng con”. Điều này có nghĩa là phải tránh những câu như “Lạy Chúa,?”; “Xin ban cho chúng con...”; “...Xin Chúa cho chúng con...” “...Chúng con xin cảm tạ Chúa”...

· Các ý nguyện là nhằm gợi lên những thỉnh nguyện. Do vậy, nên tránh biến ý nguyện thành lời chúc tụng, tạ ơn hay thống hối.

· Do không phải là người đại diện dâng lời cầu nguyện mà chỉ là xướng các ý nguyện³⁰, xướng viên Lời nguyện tín hữu sẽ trình bày các ý nguyện [từ đầu đến cuối, chỉ với cung giọng đọc mà thôi ngoại trừ câu mời gọi cộng đoàn “...Chúng ta [cùng cầu xin Chúa” hoặc “Chúng ta cùng hiệp ý cầu nguyện”... khi kết thúc ý nguyện nếu như muốn cho cộng đoàn có thể dễ dàng đáp “Xin Chúa nhậm lời chúng con” bằng việc hát hay ngâm tụng trong trường hợp không có đàn. Vì thế phải tránh xướng ý nguyện [hoặc cả câu hoặc nửa câu như nhiều nơi vẫn có thói quen thực hành theo cung giọng cầu nguyện, ngân nga như vị chủ tế khi ngài dâng lời cầu nguyện lên Thiên Chúa.

²⁸ Xc. *Ibid.*

²⁹ Xc. Adolf Adam, *The Eucharist Celebration: The Source and Summit of Faith*, trans. Robert C. Schultz (Collegeville, Minnesota: A Pueblo Book/ The Liturgical Press, 1994), 50.

³⁰ Xc. Mục lục các Bài đọc trong thánh lễ, số 30.

TẢN MẠN CHUYỆN NHÀ ĐẠO

"MẸ ƠI, CON YÊU MẸ"

Giuse Nguyễn Bình An

Câu nói mà nhiều người trong chúng ta đã nghe, một đứa bé thủ thỉ với mẹ. Quan sát một đứa bé chừng 3 tuổi đang chơi ở công viên với người mẹ, chúng ta thấy đứa bé cứ chạy nhảy gần chỗ ngồi của người mẹ. Sau đó, bé thỉnh thoảng ôm chầm lấy mẹ, tinh nghịch, mân mê lên tóc, khuôn mặt và vầng trán của mẹ, và bé thốt lên: "Mẹ ơi con thương mẹ".

Chúng ta đã lớn khôn trưởng thành, nhiều khi ngại không dám thốt lên như vậy, cho dù tấm lòng chúng ta thương mẹ vô ngần, bởi vì những gì mẹ đã chăm lo cho mình, ngay cả khi chúng ta đã lập gia đình riêng.

Chúa nhật thứ hai trong tháng năm, cả thế giới tôn vinh người mẹ, tri ân mẹ, ngày chúng ta nói lời yêu thương với mẹ, làm cho mẹ luôn cảm thấy vui tươi, ấm áp và bình yên. Bản năng của người mẹ là thương con. Nói về mẹ là nói về cảm xúc của con tim. Chúng ta không thể ngồi đó mà cân đo đong đếm công ơn của mẹ, nhưng chúng ta chỉ biết khâm phục trước những việc mẹ làm trong cuộc đời mình. Suốt cuộc đời mẹ chẳng nghĩ gì cho mình, nhưng luôn lo cho các con, chi tiêu tiết kiệm để dành dụm cho con có chút vốn liếng sau này.

Người ta nói rằng: Thiên Chúa muốn chăm sóc từng người chúng ta, Ngài đã ban cho mỗi người chúng ta trên đời có một người mẹ. Mẹ là quà tặng tuyệt vời của Thiên Chúa dành cho con người. Mẹ diễn tả tình yêu thương vô biên của Thiên Chúa.

Thiết nghĩ, nói về mẹ, từ người giáo dân đến các đẳng bậc trong Hội Thánh, các Giám mục, linh mục và tu sĩ, ai ai cũng rưng rưng nước mắt trước tình thương của mẹ. Và nhất là với những người tu sĩ dâng hiến cho Chúa, luôn có nước mắt hy sinh của mẹ.

Anh bạn N. kể chuyện: Vẫn biết quy luật của cuộc sống là: sinh lão bệnh tử. Nhưng khi mẹ mất sau một cơn bệnh nặng, dù năm nay đã qua 10 năm rồi, nhưng mình vẫn không tin là sự thật xảy ra với mình. Mình đã mất mẹ, mất đi một khung trời yêu thương với kỷ niệm đẹp xưa cũ, mẹ thương mình lắm, lúc nào đi chợ về bà

cũng có quà bánh cho con. Người mẹ mà đêm ngày lần hạt đọc kinh cầu nguyện cho các con các cháu. Cuộc đời mẹ trải qua thời kì khốn khó, mẹ trân trọng từng món đồ vật trong nhà, chiếc bàn, chiếc tủ, cái radio... Mẹ cũng thường hay giúp đỡ những người khó khăn trong khu xóm. Mẹ mà, mình như mất đi điều gì đó thiêng liêng to lớn, không sao diễn tả được bằng lời. Mình cũng hối tiếc vì nhiều khi đã làm mẹ buồn, vì những lời ăn tiếng nói cộc cằn với mẹ”.

Công ơn mẹ to lớn lắm, mẹ mang nặng đẻ đau, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục chúng ta nên người. Có nhiều người khi mẹ mất hay mẹ đau ốm mới thương mẹ. Với những người mẹ Công Giáo, các bà mẹ còn có bốn phận truyền lại cho con lòng đạo đức, tâm tình yêu mến Chúa và Đức Mẹ, dạy chúng ta làm dấu đọc kinh. Nhưng trên hết, người mẹ Công Giáo dạy con bằng gương sáng đời sống đạo của mình. Đối với những bà mẹ Công Giáo U 70 trở lên, sớm tối chỉ có niềm vui là đọc kinh lần hạt, tham gia sinh hoạt hội đoàn như Legio Mariae, Hội Các Bà Mẹ Công Giáo, Dòng Ba Cát Minh...

Trên mạng người ta nói, bạn còn có thể ngồi ăn cơm với mẹ được bao nhiêu lần nữa? Điều này có nghĩa là, chúng ta phải biết trân trọng những phút giây bên người mẹ, cố gắng thu xếp công việc về thăm mẹ, khi bà còn sống với mình, đừng để bà ra, chúng ta phải hối tiếc nhiều thứ.

Một dịp tình cờ, chúng tôi đến thăm gia đình người bạn ở với mẹ già. Câu nói của anh bạn với người mẹ làm chúng tôi khó chịu: “Bà già rồi, được sướng nhàn hạ lại không muốn, lại thích cực nhọc vào thân”. Anh ta nói thế vì người mẹ đang tham gia hội đoàn, phải đốc thúc chị em đi đọc kinh liên gia, nhiều người bận rộn không đi đọc kinh chung. Vì vậy bà cụ buồn”.

Biết ơn mẹ là sống theo lời Mẹ dạy. Chúng tôi còn nhớ câu nói mẹ dạy mình ngày xưa:

“Thấy trẻ con đánh nhau, con phải đứng lại khuyên can

Thấy người lớn đánh nhau, con phải tránh xa

Khi thấy đám ma đi qua, con phải đứng lại ngả mũ nón chào người quá cố”.

Tháng năm mới chớm hè, mùa chia tay lưu luyến của các cô cậu học trò giữa tiếng ve sầu ngân nga, trong cái nắng chói chang của

mùa hoa phượng đỏ rực sân trường. Chúng ta lại nhớ đến tình mẹ thân thương gần gũi. Hơn nữa, đoàn con cái tín hữu lại dâng hoa lên Mẹ Maria, người mẹ hiền của chúng ta.

Hãy sống tình con thảo với Mẹ Maria. Đó là lời nhắn nhủ của mùa hoa Tháng Năm. Ngược nhìn lên Mẹ Maria, Mẹ của Chúa Giêsu và cũng là Mẹ của toàn thể Hội Thánh, chúng ta ý thức mình là người con. Qua việc dâng hoa, chúng ta tôn vinh Mẹ Maria đã luôn sống đẹp lòng Thiên Chúa, ca ngợi cuộc đời Mẹ tươi đẹp hơn muôn hoa.

Vì vậy, đã là con cái thì phải luôn yêu mến Mẹ Maria, lắng nghe những lời dạy dỗ chỉ bảo của Mẹ và cũng đừng làm Mẹ Maria buồn.

Mẹ Maria hiện diện trong Hội Thánh bằng tình yêu thương của người mẹ thật sự. Sách Công vụ Tông đồ kể về sự hiện diện của Mẹ Maria trong Hội Thánh sơ khai: “Bấy giờ các ông từ núi gọi là núi Ô-liu trở về Giê-ru-sa-lem. Núi này ở gần Giê-ru-sa-lem, cách đoạn đường được phép đi trong ngày sa-bát. Trở về nhà, các ông lên lầu trên, là nơi các ông trú ngụ. Đó là các ông: Phê-rô, Gio-an, Gia-cô-bê, An-rê, Phi-líp-phê, Tô-ma, Ba-tô-lô-mê-ô, Mát-thêu, Gia-cô-bê con ông An-phê, Si-môn thuộc nhóm Quá Khích, và Giu-đa con ông Gia-cô-bê. Tất cả các ông đều đồng tâm nhất trí, chuyên cần cầu nguyện cùng với mấy người phụ nữ, với bà Ma-ri-a thân mẫu Đức Giê-su, và với anh em của Đức Giê-su” (Cv 1, 12-14). Mẹ Maria cùng cầu nguyện với các tông đồ nơi nhà tiệc ly, Mẹ khẩn khoản cầu xin Chúa Thánh Thần hiện xuống. Từ đó cho đến ngày nay, Mẹ Maria không bao giờ vắng bóng trong đời sống Giáo hội và nơi từng người tín hữu chúng ta.

Lịch sử nhân loại ghi nhận những cuộc hiện ra của Mẹ Maria trên toàn thế giới, nhắn nhủ con người ăn năn trở về với Thiên Chúa. Mỗi nơi một sứ điệp, Mẹ cảm thương với con cái loài người, trong tình cảnh thương đau thử thách. Mẹ Maria càng thương hơn những đứa con đang bước đi lầm đường lạc lối. Vì thương con, không có gì mà Mẹ Maria không làm cho chúng ta, Mẹ dạy con cái sống mến Chúa yêu người như Mẹ.

Mẹ Maria là bóng mát ân sủng của Thiên Chúa che chở chúng ta qua những ngày nắng gắt của mùa hè, cũng như những ngày mưa dầm, khi chúng ta đánh mất đức tin và niềm hy vọng, bỏ ngoài tai Lời Chúa dạy mà chỉ cậy dựa vào tài năng của mình, quên lãng ân huệ của Thiên Chúa.

Trên hành trình lữ thứ trần gian, có Mẹ Maria chúng ta yên tâm bước đi như câu hát quen thuộc: “Trên con đường về quê mà vắng bóng mẹ, con biết cậy vào ai, biết nương nhờ ai”. Dẫu rằng, các nhà thần học nói; Chúa mới là nơi chúng ta nương tựa cậy trông. Nhưng chúng tôi vẫn muốn chạy đến với Mẹ Maria hơn, ôm chầm lấy Mẹ chìm đắm trong tình thương của Người. Vì chắc chắn rằng, ai đến với Mẹ Maria, Mẹ sẽ đưa chúng ta đến với Chúa Giêsu. Thánh Anphongso Ligeri còn quả quyết mạnh mẽ như sau: “Nếu tôi thật lòng yêu mến Mẹ, thì tôi chắc chắn được lên thiên đàng”.

Như vậy, chúng ta được ở bên Mẹ Maria vào mỗi buổi dâng hoa của cộng đoàn giáo xứ. Đây là giây phút tràn đầy hạnh phúc cùng chiêm ngắm và cố gắng học theo những nhân đức của Mẹ Maria. Chúng ta thấy các em thiếu nhi dâng hoa đẹp lắm, cử điệu thật nhịp nhàng, tâm hồn các em đơn sơ chân thành.

Ai trong chúng ta cũng biết giai thoại Tổng thống Washington của Hoa Kỳ ngồi bên chân mẹ, và xem đây là phút giây quan trọng nhất.

Ông là một trong những anh hùng của nền độc lập Hoa Kỳ, được đề cao là một người con rất hiếu thảo đối với mẹ mình. Ông thường xuyên sắp xếp thời gian về thăm mẹ. Một hôm, bà mẹ của tổng thống thấy con đã vất vả công việc quốc gia đại sự, lại còn mất nhiều thời giờ thăm viếng, an ủi mình, nên bà mẹ mới hỏi ông: Tại sao con lại chịu khó mất hàng giờ như vậy để ngồi bên cạnh mẹ? Vị tổng thống vĩ đại của nước Mỹ đã trả lời: Thưa mẹ, ngồi bên cạnh để lắng nghe mẹ nói, không phải là một việc mất thời giờ. Bởi vì, sự thanh thản và lòng nhân hậu của mẹ đã giúp con vui sống. Chính mẹ của tổng thống Washington đã tiếp thêm cho ông sức mạnh để dẫn thân phụng sự tổ quốc, vui sống trong trách nhiệm nặng nề của một nguyên thủ quốc gia.

Chính Mẹ Maria tiếp thêm sức mạnh cho chúng ta sống tín thác vào Chúa, qua những việc đạo đức như đọc kinh lần hạt sớm tối.

Ước gì, chúng ta chạy đến với Mẹ Maria trong tháng năm này bằng cả tấm lòng đơn sơ chân thành, chúng ta luôn biết nghe lời Mẹ Maria dạy, “Người bảo gì các anh hãy làm như vậy”, vì cứ làm theo Mẹ dạy chúng ta luôn là môn đệ trung thành của Chúa Giêsu. Nhờ Mẹ Maria đến với Chúa là thế.

GIẢI ĐÁP THẮC MẮC

PHỤNG VỤ TUẦN THÁNH **Cơ Cấu và Ý nghĩa các Nghi Thức**

Đức Ông Phanxicô Borgia Trần Văn Khả

(Tiếp theo và hết)

IV. THỨ SÁU TUẦN THÁNH

Trong Lễ nghi hôm nay Giáo Hội tưởng niệm cuộc thương khó của Chúa Kitô, Chiên Thiên Chúa hiến tế trên thập giá vì nhân loại, qua việc đọc Lời Chúa và tôn vinh thánh giá. Đồng thời Giáo Hội cũng tưởng nhớ nguồn gốc của mình phát sinh từ cạnh sườn Chúa Kitô chết trên thập giá. Tin cậy vào công cuộc cứu chuộc của Chúa Kitô, Giáo Hội cầu bầu cho phần rỗi của nhân loại. Nếu có thể được thì nên cử hành lễ nghi này vào lúc 3 giờ chiều, nếu không thì cử hành vào giờ thuận tiện sau đó.

Lễ nghi hôm nay gồm các phần sau đây:

1. Đọc lời Chúa :

Bài sách ngôn sứ Isaia 52, 13-53, 12 (bài ca IV về Người tôi tớ Đức Giavê); bài đọc II: Dt 4, 4-16: Chúa Kitô chịu đau khổ và chịu chết để thể hiện việc tuân phục Thiên Chúa Cha; và bài thương khó theo thánh Gioan 18, 1-19, 42.

2. Lời nguyện chung trọng thể:

Đây là Lời nguyện chung có lâu đời và còn tồn tại mãi, trong khi đó trong các thánh lễ, lời nguyện chung này đã biến đi từ xưa và chỉ được lấy lại từ cuộc cải tổ phụng vụ của Công đồng Vaticanô II.

3. Suy tôn thánh giá

4. Rước lễ với Mình thánh đã được truyền ngày thứ năm hôm trước.

Ý nghĩa và liên hệ của 4 phần nghi thức này được diễn tả như sau: Với Phần Lời Chúa, nhất là qua bài thương khó, Giáo hội tưởng niệm biến cố cao điểm của công cuộc cứu rỗi con người do Chúa Kitô thực hiện. Qua việc đọc Lời nguyện chung trọng thể, Giáo Hội cầu bầu cho các hạng người khác nhau trong Giáo Hội và cho các nhu cầu khác nhau của nhân loại, như thế Giáo Hội muốn áp dụng

ơn cứu rỗi đã được thể hiện trên thập giá cho tất cả mọi người. Sau đó với Lễ nghi tôn thờ thánh giá, Giáo Hội biểu lộ lòng tôn kính đối với Đấng đã thực hiện ơn cứu rỗi của nhân loại và kêu mời tất cả quy phục thánh giá Chúa Kitô như là giá chuộc nhân loại. Sau cùng, với Việc lễ rước lễ, Giáo Hội làm cho tín hữu tham dự trọn vẹn vào hy tế cứu chuộc của Chúa Kitô.

Ngày hôm nay, Giáo Hội giữ tinh lặng tưởng niệm cuộc thương khó của Chúa. Lễ nghi rất đơn giản, ngay từ đầu linh mục đã tinh lặng tiến vào nhà thờ, phủ phục cầu nguyện. Bàn thờ cũng không đèn nến cho đến lúc tôn thờ thánh giá.

Ngoài nghi thức phụng vụ tưởng niệm cuộc thương khó này, Giáo hội buộc tín hữu ăn chay và kiêng thịt; đồng thời khuyến khích họ đi dâng thánh giá và đọc cũng như suy niệm các bài thương khó của Chúa Giêsu trong sách Phúc âm.

V. THỨ BẢY TUẦN THÁNH

Trong ngày hôm nay Giáo Hội còn tinh lặng ở bên mộ Chúa để cùng tưởng niệm Chúa chôn trong mồ, xuống ngục tổ tông; đồng thời trong đêm canh thức, Giáo Hội đợi chờ vị Phu quân của mình là Chúa Kitô sống lại. Phụng vụ khuyên, nếu có thể thì cũng nên kéo dài việc ăn chay cả ngày hôm nay.

NGHI THỨC VỌNG VƯỢT QUA

Qua nghi thức Vọng Vượt qua, Giáo Hội canh thức chờ Chúa Kitô sống lại.

Nghi thức này gồm có các phần sau đây:

1. Làm phép Lửa mới và Công bố Tin mừng Phục sinh (Exsultet)
2. Đọc Lời Chúa
3. Phụng vụ cử hành các bí tích Khai tâm Kitô giáo, hoặc rửa tội
4. Phụng vụ Thánh Thể

Sau những tuần ăn chay, hãm mình, cầu nguyện, thực hành việc lành bác ái, bây giờ tới lúc Giáo Hội cùng con cái vui mừng cử hành cuộc Phục sinh của Chúa Kitô. Nghi thức công bố Phục sinh này thật trọng thể, với việc làm phép lửa mới, việc rước nến phục sinh, tượng trưng cho Chúa Kitô, và Thày phó tế công bố Tin mừng Phục sinh, kêu gọi mọi người vui mừng hân hoan vì Chúa đã sống lại! Mọi người cầm nến cháy sáng trong tay để chia sẻ niềm vui với

Giáo Hội và đón nhận Chúa Kitô là ánh sáng của mọi người và của thế gian.

Sau khi đã công bố Tin mừng Phục sinh, Phần Lời Chúa cho đọc 9 bài sách thánh (St 1, 1-2, 1; St 22, 1-18; Xh 14, 15-15, 11 (bài sách thánh này không bao giờ được bỏ); Is 54, 5-14; Is 55, 1-11; Br 3, 9-15.32-4, 4; Ed 36, 16-17a. 18-28; Rm 6, 3-11), nói lên những kỳ công Thiên Chúa đã thực hiện, kể từ việc tạo dựng, cứu thoát Dân Israel khỏi biển đỏ, thiết lập giao ước mới, những ơn huệ của thời kỳ giao ước mới và lề luật của giao ước mới; sau đó là lời mời gọi sống công chính như tạo vật mới theo ơn sủng của Chúa Kitô sống lại. Sau cùng là những bài tường thuật biến cố sống lại (Năm A: Mt 28 ,1-10; Năm B: Mc 16, 1-17; Năm C: Lc 24, 1-12).

Phần thứ ba của Nghi thức Vọng Vượt qua là Phụng vụ cử hành các bí tích Khai tâm kitô giáo, hoặc rửa tội. Sau thời gian học đạo và cử hành thời gian dự tòng (chầu nhưng) trong suốt Mùa Chay, lúc này các dự tòng lãnh nhận các bí tích khai tâm kitô giáo, Rửa tội, Thêm sức và Thánh Thể, để được cùng chết với Chúa Kitô và sống lại với Ngài, nên tạo vật mới. Họ là thành phần Dân Chúa, và lần đầu tiên họ được cùng mọi người đọc lời nguyện giáo dân. Nếu không có việc cử hành các bí tích khai tâm kitô giáo, thì nên cử hành lễ nghi rửa tội cho trẻ con. Nếu có giếng rửa tội, thì làm phép giếng và nước rửa tội. Lời kinh làm phép này nói lên lịch sử Thiên Chúa cứu độ con người qua các biến cố, trong đó Thiên Chúa dùng nước để thực hiện việc cứu rỗi. Ngày nay sức mạnh của nước này là chính nước rửa tội đổ trên dự tòng cùng với sức mạnh của Chúa Thánh Thần. Sau nghi lễ này, tất cả cộng đoàn nhắc lại các lời hứa rửa tội mà cha mẹ hay người đỡ đầu đã nói thay họ.

Sau cùng là phụng vụ Thánh Thể: thánh lễ tiếp tục. Mọi người tín hữu và tân tòng cùng dâng lên Thiên Chúa Cha Chiên Con vẹn sạch, hy tế của ơn cứu rỗi. Trong Kinh nguyện Thánh Thể, Giáo Hội cầu cho các tân tòng. Thánh lễ là hy tế vượt qua, và hôm nay trong đêm Vọng Phục sinh, thánh lễ này mang một tầm quan trọng đặc biệt, vì là tột đỉnh của tất cả nghi thức vọng vượt qua.

Niềm hân hoan phục sinh còn được cử hành trong Ngày Đại lễ Phục sinh và trong cả Mùa Phục sinh, cho đến lễ Chúa Thánh Thần Hiện xuống, tất cả được coi như là một đại lễ phục sinh. Alleluia!

AI KHỎI XƯƠNG ĐÀNG THÁNH GIÁ?

Philip Kosloski

Viễn Đông (chuyển ngữ từ aleteia.com)

Qua nhiều thế kỷ, một trong các lòng sùng kính phổ biến nhất vẫn đứng vững với thời gian là Đàng Thánh Giá (Via Crucis). Đàng Thánh Giá gồm các “chặng” giúp chúng ta theo chân Chúa Giêsu trong Cuộc Khổ Nạn và Sự Chết của Ngài.



Theo truyền thống cổ, hằng ngày Đức Mẹ đều đến viếng những nơi Chúa Giêsu đã chịu khổ nạn, chịu chết, và sống lại, sau khi Chúa Giêsu về trời. Nhiều truyền thống khác cũng cho biết rằng Đức Mẹ đã đi theo Chúa Giêsu suốt con đường tới Can-vê.

Tuy nhiên, Đức Mẹ không tạo ra lòng sùng kính với các lời nguyện và các “chặng” để đi theo. Đức Mẹ chỉ cố gắng làm sống lại sự kiện mạnh mẽ về Cuộc Khổ Nạn của Chúa Giêsu và “giữ trong lòng” để suy niệm sự hy sinh cao cả mà Con Yêu đã thực hiện.

Bách Khoa Công Giáo cho biết rằng vài thế kỷ sau, Thánh Petronius (GM Bologna) cho xây dựng một số nhà nguyện vào đầu thế kỷ V để giới thiệu các đền đài quan trọng của Giêrusalem... Có



thể coi đây là “hạt giống” nảy sinh Đàng Thánh Giá được phát triển sau đó, có thể trước thế kỷ V không có gì có thể gọi là Đàng Thánh Giá như ngày nay.

Vào thời Trung Cổ, Thánh Địa trở thành vùng biến động và các du khách không dễ dàng tới các đền đài liên quan Cuộc Khổ Nạn của Chúa Giêsu. Các tu sĩ Dòng Phanxicô và các dòng khác ở Âu châu bắt đầu xây dựng các nhà nguyện và đền đài được tái tạo theo các nơi ở Giêrusalem. Cách riêng, Chân Phước Lm Álvaro ở Córdoba (Dòng Đa-minh) đã truyền bá lòng sùng kính này tại Âu châu, bắt đầu từ Córdoba, nơi mà ngài xây dựng các nhà nguyện giống kiểu các chặng Đàng Thánh Giá ngày nay.

Lm William Saunders cho biết: *"William Wey, một khách hành hương người Anh, đã đến Thánh Địa năm 1462, được coi là người đã khởi xướng cách dùng thuật ngữ 'chặng' (station)".* Ông mô tả theo cách mà khách hành hương theo chân Đức Giêsu Kitô. Thuật ngữ này trở nên phổ biến trong Anh ngữ quốc, và cuối cùng được áp dụng cho các chặng Đàng Thánh Giá tại các nhà thờ.



Thế kỷ XVII, các tu sĩ Dòng Phanxicô bắt đầu xây dựng các “chặng” trên vách tường nhà thờ và xin phép Tòa Thánh. Ngoài ra, họ muốn các tín hữu cũng được hưởng các ân xá như những người đi đến Giêrusalem. ĐGH Innocent XI nhận thấy nhu cầu chính đáng và chấp thuận, đồng thời ban ân xá cho những người đi Đàng Thánh Giá như chúng ta biết ngày nay.

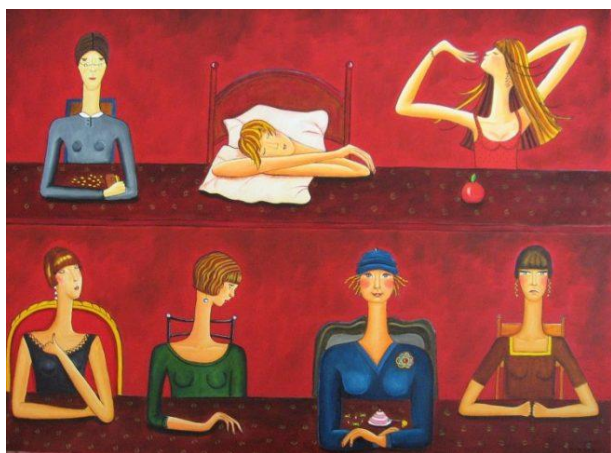
Cuối cùng, các sử gia không thể biết có một người có công đối với các chặng Đàng Thánh Giá. Qua các thế kỷ, nhiều người đạo đức noi gương Đức Mẹ đi theo dấu chân của Chúa Giêsu, suy niệm Cuộc Khổ Nạn và Sự Chết của Ngài. Đó là truyền thống tốt lành được phát triển từ năm này qua năm nọ.

PHÒNG MẠCH MIỄN PHÍ

BẢY MỖI TỘI ĐÀU **TRIỆU CHỨNG và CHỮA TRỊ**

croire.la-croix.com, Sébastien Antoni

Bảy mỗi tội đầu tập trung và nuôi dưỡng tất cả các hình thức khác của tội và muôn vàn cách sa chước để cho tội lỗi hoành hành.



Chúng là các căn bệnh của tâm hồn. Linh mục Sébastien Antoni kê các triệu chứng và cách chữa trị.

Nghĩ rằng có một danh sách đầy đủ các tội là bất cần. Làm sao biết hết tất cả tội? Thay vì gom lại, Giáo hội đề nghị nên nhận diện các khuynh hướng, các xung năng, các cội rễ của mọi hình thức

tội, vì nếu không sẽ có nguy cơ chú ý đến hành vi mà không chú ý đến tội nhân trong bối cảnh của nó: con người, lịch sử, tâm lý...

Thánh sử Mátthêu viết danh sách do chính Chúa Giêsu đưa ra: "Vì tự lòng phát xuất những ý định gian tà, những tội giết người, ngoại tình, tà dâm, trộm cắp, làm chứng gian và vu khống. Đó là những cái làm cho con người ra ô uế" (Mt 15, 19). Thánh Phaolô trong thư gửi tín hữu Galát đưa ra danh sách của mình: "Những việc do tính xác thịt gây ra thì ai cũng rõ, đó là: dâm ô, ô uế, phóng dăng, thờ quấy, phù phép, hận thù, bất hoà, ghen tuông, nóng giận, tranh chấp, chia rẽ, bè phái, ganh tỵ, say sưa, chè chén, và những điều khác giống như vậy" (Gl 5, 19-21).

Trong Tổng luận Thần học, Thánh Tôma Aquinô (1225-1274) trích lời Thánh Gregoria, ngài đưa ra danh sách những gì ngài gọi là tệ nạn. Có 7 tệ nạn biểu tượng cho toàn thể, tóm tắt tất cả những gì dẫn đến tội. Chúng tập trung và nuôi dưỡng tất cả các hình thức khác của tội và muôn vàn cách sa chước để tội lỗi hoành hành. Chúng là các căn bệnh của tâm hồn. Đó là bảy mỗi tội đầu.

KIÊU NGẠO

Triệu chứng: Xác quyết mình tự đủ để có hạnh phúc. Tội này là tội muốn vượt lên Chúa và các người khác. Nó thúc giục người phạm tội “chèn người khác”, tìm cách chiếm đoạt để thành công, không bao giờ đi tìm sự giúp đỡ của người khác. “Tôi trước hết!” là châm ngôn của người kiêu ngạo. Kiêu ngạo là đầu mối của các tội khác.

Chữa trị: Tinh thần hài hước! Cười chính mình, cười các lỗi lầm của mình, cười các quá độ của mình. Trau dồi lòng khiêm nhường chân thật, nhận thức mình luôn lệ thuộc vào Chúa và vào người khác.

HÀ TIỆN

Triệu chứng: Đánh mất tự do khi chiếm hữu của cải và tiền bạc. Muốn có, và lúc nào cũng muốn có nhiều hơn, cho đến khi không còn biết phải làm gì với nó, và làm bằng mọi giá, bạo lực, phản bội, kể cả ăn cắp. “Luôn luôn thêm!” là châm ngôn của người hà tiện.

Chữa trị: Mở lòng ra với thế giới chung quanh và nhất là với những người nghèo nhất. Chia sẻ, cho đi. Khuyến khích sự tin tưởng vào ngày mai, phó thác mình trong bàn tay Chúa.

DÂM DỤC

Triệu chứng: Rối loạn trong quan hệ với cơ thể của mình và với người khác. Chỉ có lạc thú cho riêng mình mới quan trọng, trong khi cần phải chia sẻ một tình dục triển nở. Tình dục không phải là chuyện xấu, nó dựa vào hành động sáng tạo và tăng trưởng của tình yêu, và đừng lẫn lộn với dâm dục. “Lạc thú của tôi trên hết!” là châm ngôn của người đồi bại về tình dục.

Chữa trị: Khiết tịnh. Có nghĩa là cân nhắc đúng đắn cơ thể mình và cơ thể người khác, nhớ rằng lạc thú của cơ thể không có ý nghĩa nếu nó không liên kết với quả tim.

GIẬN DỮ

Triệu chứng: Tật xấu phá hủy mọi ngăn chặn để làm tổn thương người khác, không tự chủ, không kiềm chế bản thân. Đôi khi nó trào ra bằng bạo lực. Nó không chấp nhận bất cứ một kháng cự nào. “Tôi có lý!” là châm ngôn của người tức giận.

Chữa trị: Từ độ cao lùi lại một bước. Học kiên nhẫn, từ bỏ khao khát cầu toàn và làm hòa với quá khứ của mình bằng cách tha thứ.

THAM ĂN

Triệu chứng: Vấn đề ở đây là trong chừng mực, phải biết các rối loạn nào dẫn đến chứng cuồng ăn hoặc chán ăn. "Sống để ăn!" là châm ngôn của người tham ăn.

Chữa trị: Tự chủ, cố gắng ăn chay. Lắng nghe cơ thể của mình, để ý đến nhu cầu cần thiết để sống của mình.

GHEN GHÉT

Triệu chứng: Tật xấu có họ hàng với tham lam, ghen ghét là nói đến con người, tham lam là nói đến của cải. Cả hai đều đưa đến việc không có khả năng bằng lòng và vui hưởng. Người ghen tương không những chỉ muốn mình được yêu mà còn muốn mình là người được yêu nhất. Để được như vậy, đối với họ, mọi phương tiện đều tốt! "Không có ai ngoài tôi!" là châm ngôn của người ghen tương.

Chữa trị: Nhận thức giới hạn cũng như đức tính của mình. Không được so sánh. Học để cùng vui với điều tốt đẹp người khác làm, với của cải người khác có.

LƯỜI BIẾNG



Triệu chứng: Lười biếng là hai thái quá của hành động. Trước hết là thiếu sáng kiến, từ chối trách nhiệm và phục vụ. Sau đó là nghịch lý, buông mình theo tất cả xung năng của mình, từ chối kiên trì. Tính hay thay đổi là anh em họ với tính lười biếng. Nó làm cho người lười biếng không "ở lâu" cầu nguyện, không dẫn thân lâu dài, không có quan hệ với ai lâu dài. "Tôi không thích!" là châm ngôn của người lười biếng.

Chữa trị: Không làm những chuyện chỉ vì "thích", giữ vững mục đích, bám trụ, đừng để sự việc quyết định giùm cho mình. Phải dẫn thân!

Marta An Nguyễn chuyên ngữ

Mục lục

✠ Lá Thư Linh Hưởng tháng 05/2019	02
✠ Sống Lời Chúa	03
✠ Học Hỏi Linh Đạo	
◆ Tìm hiểu TC Dung Nhan Lòng Xót Thương (B41)	11
✠ Tin tức & Sinh hoạt	
◆ Tin CDLCTX TGP Sài Gòn	14
◆ Tin HHLCTX GP Xuân Lộc	17
◆ Những điều chưa kể	21
✠ DIỄN ĐÀN:	
◆ Tháng Năm, nghĩ về tình mẫu tử	25
◆ Kinh nguyện Mai Côi	30
◆ Tiền bạc dưới con mắt tôn giáo	32
◆ LTX của Thiên Chúa được biểu tỏ trong phụng vụ	35
◆ Nỗi lòng người chẵn chiên	37
◆ Đi thăm mái ấm	42
◆ Lời nguyện tín hữu (tt và hết)	46
✠ Tản mạn chuyện nhà đạo: Mẹ ơi, con yêu mẹ	52
✠ Giải đáp thắc mắc:	
◆ Phụng vụ Tuần Thánh (tt và hết)	56
◆ Ai khởi xướng Đàng Thánh giá	59
✠ Phòng mạch miễn phí:	
◆ 7 Mỗi tội đầu: Triệu chứng và chữa trị	61